

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

Địa chỉ : 53/1D Lý Thường Kiệt, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM

Điện thoại : (028) 38915294

Fax : (028) 38910457

Website : www.hotraco.com.vn

Email : hotraco@vnn.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát	1
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	2
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	5
5. Định hướng phát triển	8
6. Các rủi ro.....	9

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	12
2. Tổ chức và nhân sự	14
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	21
4. Tình hình tài chính	25
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	29
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	31

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	35
2. Tình hình tài chính	36
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	43
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	43

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	45
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty	45
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	46

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị	47
2. Ban Kiểm soát	57
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát	62

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán	65
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	67

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

NĂM 2018

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số **0302481483** do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp; Đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 12 năm 2001; Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 17 tháng 03 năm 2017.
- Vốn điều lệ : **110.000.000.000 đồng**
(Một trăm mười tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : **110.000.000.000 đồng**
(Một trăm mười tỷ đồng)
- Địa chỉ : **53/1D Lý Thường Kiệt, Thị Trấn Hóc Môn,
Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.**
- Số điện thoại : **(028) 38 915 294**
- Số fax : **(028) 38 910 457**
- Website : **www.hotraco.com.vn**
- Mã cổ phiếu : **HTC**
- Logo : 

2. Quá trình hình thành và phát triển

a. Việc thành lập

Tiền thân của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn là doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Hóc Môn.

Trên thực tế, Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Hóc Môn đã được thành lập và đi vào hoạt động từ năm 1979 với tên gọi là Xí nghiệp đại lý cung ứng vật tư tổng hợp Huyện Hóc Môn (trực thuộc Ủy ban nhân dân Huyện Hóc Môn) trên cơ sở sáp nhập hai đơn vị: Trạm Xăng dầu số 9 (trực thuộc Công ty Xăng dầu Thành phố Hồ Chí Minh) và Trạm Vật tư nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (trực thuộc Công ty Vật tư nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh).

Đến năm 1985, Xí nghiệp đại lý cung ứng vật tư tổng hợp Huyện Hóc Môn được chuyển thành Công ty Vật tư tổng hợp Huyện Hóc Môn (trực thuộc Ủy ban nhân dân Huyện Hóc Môn) theo Quyết định số 39/QĐ-UB ngày 12 tháng 03 năm 1985 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành Nghị định số 388/HĐBT ngày 20 tháng 11 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 199/QĐ-UB ngày 01 tháng 12 năm 1992 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 103267 ngày 02 tháng 01 năm 1993 của Trọng tài kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến năm 1998, Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn được thành lập trên cơ sở sáp nhập Công ty Thương mại – dịch vụ Huyện Hóc Môn vào Công ty Vật tư tổng hợp Huyện Hóc Môn và đổi tên thành, theo Quyết định số 497/QĐ-UB-KT ngày 02 tháng 02 năm 1998 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 103465 ngày 20 tháng 03 năm 1998 của Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

b. Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 01 tháng 01 năm 2002 trên cơ sở cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn theo Quyết định số 7508/QĐ-UB ngày 14 tháng 11 năm 2001 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế Công ty cổ phần số 0302481483 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp; Đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 12 năm 2001; Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 17 tháng 03 năm 2017.

c. Quá trình tăng vốn điều lệ

- Vốn điều lệ năm 2002 sau khi cổ phần hóa: 14.000.000.000 đồng (Mười bốn tỷ đồng).

- Năm 2007: Phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ thêm 25% từ nguồn vốn chủ sở hữu (quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối), với tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành thêm là 3.500.000.000 đồng. Vốn điều lệ sau khi tăng là 17.500.000.000 đồng (Mười bảy tỷ năm trăm triệu đồng).

- Năm 2009: Phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ thêm 100% từ nguồn vốn chủ sở hữu (quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối), với tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành thêm là 17.500.000.000 đồng. Vốn điều lệ sau khi tăng là 35.000.000.000

đồng (Ba mươi lăm tỷ đồng).

- Năm 2011: Phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ thêm 50% từ nguồn vốn chủ sở hữu (quỹ đầu tư phát triển), với tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành thêm là 17.500.000.000 đồng. Vốn điều lệ sau khi tăng là 52.500.000.000 đồng (Năm mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng).

- Năm 2016:

+ Phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ thêm 100% từ nguồn vốn chủ sở hữu (quỹ đầu tư phát triển), với tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành thêm là 52.500.000.000 đồng. Vốn điều lệ sau khi tăng là 105.000.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm tỷ đồng).

+ Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) để tăng vốn điều lệ, với tổng mệnh giá cổ phiếu phát hành thêm là 5.000.000.000 đồng. Vốn điều lệ sau khi tăng là 110.000.000.000 đồng (Một trăm mười tỷ đồng).

d. Niêm yết

- Ngày 05/02/2010, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã có thông báo số 100/TB-SGDHN về việc chấp thuận nguyên tắc niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

- Ngày 26/3/2010, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 74/VSD-ĐK cho cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn, mã chứng khoán là HTC.

- Ngày 31/3/2010, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã có Quyết định số 199/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn với mã chứng khoán là HTC và số lượng chứng khoán niêm yết là 3.500.000 cổ phiếu.

- Ngày 07/05/2010, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là HTC.

- Ngày 26/07/2011, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn chính thức niêm yết bổ sung 1.750.000 cổ phiếu theo Quyết định số 334/QĐ-SGDHN ngày 11/07/2011 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, nâng tổng số lượng cổ phiếu niêm yết lên 5.250.000 cổ phiếu.

- Ngày 05/08/2016, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số 74/2010/GCNCP-VSD-2 chứng nhận Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đăng ký bổ sung 52.500.000 cổ phiếu, nâng tổng số lượng chứng khoán đăng ký hiện tại lên 10.500.000 cổ phiếu với tổng giá trị chứng khoán là 105.000.000 đồng (Một trăm lẻ năm tỷ đồng).

- Ngày 01/09/2016, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn chính thức niêm yết bổ sung 5.250.000 cổ phiếu theo Quyết định số 502/QĐ-SGDHN ngày 15/08/2016 và Thông báo số 854/TB-SGDHN ngày 23/08/2016 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, nâng tổng số lượng cổ phiếu niêm yết lên 10.500.000 cổ phiếu.

- Ngày 27/12/2016, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số 74/2010/GCNCP-VSD-3 chứng nhận Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đăng ký bổ sung 500.000 cổ phiếu, nâng tổng số lượng chứng khoán đăng ký hiện tại lên 11.000.000 cổ phiếu với tổng giá trị chứng khoán là 110.000.000.000 đồng (Một trăm mười tỷ đồng).

- Ngày 06/01/2017, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành Quyết định số 15/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn niêm yết

bổ sung 500.000 cổ phiếu, nâng tổng số lượng chứng khoán niêm yết hiện tại lên 11.000.000 cổ phiếu

e. Các sự kiện quan trọng khác

- Ngày 30/09/2003, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (HOTRACO) thành lập Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn theo Quyết định số 58/2003/QĐ-HDQT và đã được Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4104000073 ngày 07/10/2003.

- Ngày 20/11/2003, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã đưa Khu nhà lồng chợ nông sản thực phẩm thuộc Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn đi vào hoạt động, đảm bảo đúng tiến độ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân Thành phố Hồ Chí Minh

- Ngày 31/05/2004, phần vốn Nhà nước 20% tại Công ty được chuyển giao về Tổng Công ty Bến Thành quản lý và bắt đầu từ đây Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn trở thành một trong những doanh nghiệp thành viên trong hệ thống Tổng Công ty Bến Thành. Đến ngày 31/12/2018, Tổng Công ty Bến Thành sở hữu 2.624.300 cổ phiếu, tỷ lệ 23,86% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

- Chủ tịch Nước đã có Quyết định số 1065/2006/QĐ-CTN ngày 03/10/2006 về việc tặng thưởng Huân chương Lao động, trong đó khen tặng cho Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn danh hiệu cao quý là Huân chương Lao động Hạng I do thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn 2001 - 2005.

- Ngày 28/06/2007 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã công nhận Công ty Cổ phần Thương Mại Hóc Môn trở thành công ty đại chúng theo Luật Chứng khoán.

- Ngày 15/05/2009, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã đưa Khu nhà lồng chợ thịt thuộc Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn đi vào hoạt động, đảm bảo đúng tiến độ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 12/3/2015, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã tham gia góp 29 tỷ đồng tương ứng với 32,22% vốn để thành lập Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn, là doanh nghiệp sẽ đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác kinh doanh Nhà máy giết mổ gia súc công nghiệp tại ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn. Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0312789319, đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 5 năm 2015. Đến cuối năm 2018, phần vốn góp của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn tại Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn là 52,5 tỷ đồng tương ứng với 35% vốn điều lệ.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và đăng ký thuế công ty cổ phần số **0302481483** do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn hoạt động trên nhiều ngành, nhưng hoạt động chính của Công ty tập trung vào các ngành nghề sau:

- Bán buôn xăng dầu;
- Bán lẻ xăng dầu, nhớt, mỡ công nghiệp;
- Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ ăn uống và karaoke;
- Gia công giết mổ gia súc;

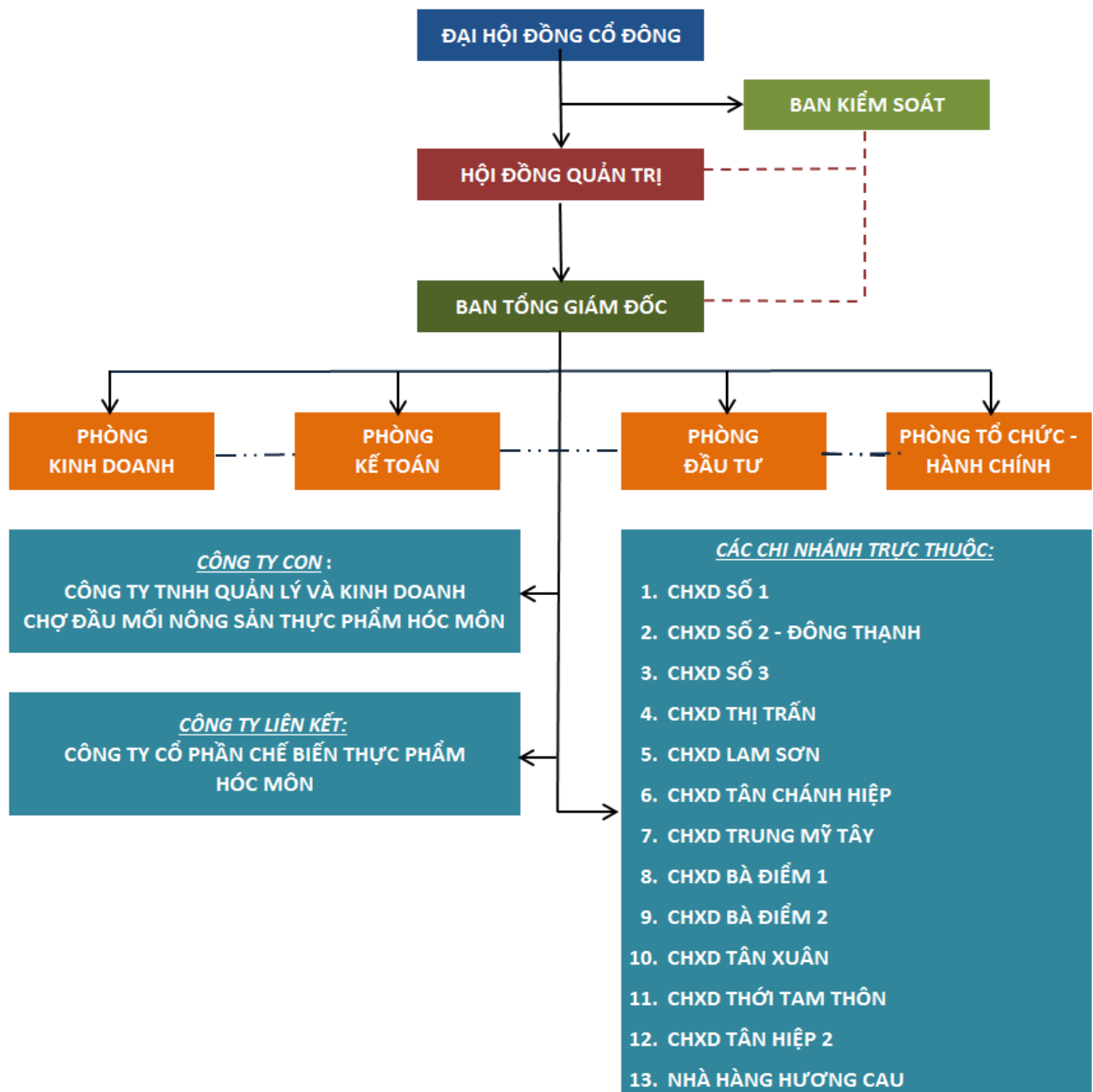
- Kinh doanh bất động sản;
- Cho thuê mặt bằng kinh doanh tại Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn và các địa điểm khác.

b. Địa bàn kinh doanh

Công ty hoạt động chủ yếu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các vùng lân cận.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị và Cơ cấu bộ máy quản lý



- : Quan hệ chỉ đạo điều hành
 - - - - - : Quan hệ chức năng
 - - - - - : Quan hệ kiểm soát

Công ty được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm:

- + Đại hội đồng cổ đông;
- + Hội đồng quản trị;
- + Ban Kiểm soát;
- + Ban điều hành (*Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng*).

Đại hội đồng cổ đông:

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn được tổ chức vào ngày 24/4/2017 đã bầu ra Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2022 gồm có 07 (bảy) người:

- | | |
|--------------------------------|----------------|
| 1. Ông LÊ VĂN MỸ | - Chủ tịch |
| 2. Ông NGUYỄN NGỌC THẢO | - Phó chủ tịch |
| 3. Ông TÔ VĂN LIÊM | - Thành viên |
| 4. Ông HOÀNG TÂM HÒA | - Thành viên |
| 5. Ông BÙI TUẤN NGỌC | - Thành viên |
| 6. Ông NGUYỄN DANH HÙNG | - Thành viên |
| 7. Ông KIỀU CÔNG TÂM | - Thành viên |

Ban Kiểm soát:

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn được tổ chức vào ngày 24/4/2017 đã bầu ra Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 - 2022 gồm có 03 (ba) người:

- | | |
|-----------------------------------|----------------------------|
| 1. Ông LÊ VĂN TÈO | - Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2. Ông TRẦN CÔNG TÂM | - Thành viên Ban Kiểm soát |
| 3. Bà LẠI THỊ THANH PHƯƠNG | - Thành viên Ban Kiểm soát |

Ban Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

Kế toán trưởng là người tham mưu cho Tổng Giám đốc về công tác quản lý tài chính – kế toán tại đơn vị, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các vấn đề có liên quan đến công tác kế toán – tài chính, quyết toán tài chính, thuế và tình hình thực hiện chế độ quản lý tài chính của Công ty và các đơn vị trực thuộc.

Ban điều hành hiện nay của Công ty bao gồm:

- | | |
|---------------------------------|---------------------|
| 1. Ông LÊ VĂN MỸ | - Tổng giám đốc |
| 2. Ông NGUYỄN NGỌC THẢO | - Phó Tổng giám đốc |
| 3. Ông TÔ VĂN LIÊM | - Phó Tổng giám đốc |
| 4. Ông KIỀU CÔNG TÂM | - Phó Tổng giám đốc |
| 5. Ông BÙI QUỐC HUY | - Phó Tổng giám đốc |
| 6. Ông NGUYỄN TIẾN DŨNG | - Phó Tổng giám đốc |
| 7. Bà PHAN THỊ HỒNG PHÚC | - Kế toán trưởng |

b. Các công ty con và công ty liên kết

*** Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn:**

- Địa chỉ : 14/7A Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 4, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại : (028) 3718 3999 - Fax: (028) 3718 3000

- Mã số thuế : 0303075075

- Vốn điều lệ : 12.000.000.000 đồng (Mười hai tỷ đồng)

Trong đó, vốn đầu tư của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn là 100%.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số doanh số 0303075075 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 10 năm 2003. Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 26 tháng 09 năm 2016.

- Ngành nghề hoạt động: Cho thuê mặt bằng chợ. Cho thuê văn phòng, kho, ki ốt. Vận chuyển, bốc xếp hàng hóa. Sơ chế, đóng gói hàng hóa. Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu. Dịch vụ thương mại. Dịch vụ quảng cáo. Đại lý ký gửi hàng hóa.

*** Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành – Đức Khải:**

- Địa chỉ : 71-79 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại : (028) 6261 8888 - Fax: (028) 6261 9999

- Mã số thuế : 0308322190

- Vốn điều lệ : 23.950.000.000 đồng (Hai mươi ba tỷ chín trăm năm mươi triệu đồng)

Trong đó, giá trị vốn góp của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng), chiếm tỷ lệ 6,26%.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0308322190 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 04 năm 2009. Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 30 tháng 6 năm 2011.

- Ngành nghề hoạt động: Kinh doanh bất động sản. Sàn giao dịch bất động sản.

*** Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn:**

- Địa chỉ : 179, Ấp 1, Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại : (028) 3595 1616 - Fax: (028) 3595 1818

- Mã số thuế : 0312789319

- Vốn điều lệ : 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi tỷ đồng)

Trong đó, giá trị vốn góp của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn là 52.500.040.000 đồng (Năm mươi hai tỷ, năm trăm triệu, bốn mươi ngàn đồng), chiếm tỷ lệ 35,00%.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0312789319 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 5 năm 2015. Đăng ký lần 1 ngày 17 tháng 01 năm 2017.

- Ngành nghề hoạt động: Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt, chi tiết: Giết mổ gia súc. Bán buôn thực phẩm, chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt. Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh, chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

5. Định hướng phát triển

a. Mục tiêu chiến lược

Công ty phát triển theo hướng tập trung hóa dựa trên đầu tư chiều sâu các ngành chiến lược là kinh doanh xăng dầu, quản lý và kinh doanh chợ đầu mối và kinh doanh giết mổ gia súc; hạn chế, thu hẹp các lĩnh vực kinh doanh không hoặc ít có lợi thế như bất động sản, tài chính, dịch vụ ăn uống, giải trí. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ như nghiên cứu phát triển, quản lý nguồn lực tài chính, marketing, nhân lực... vừa để đảm bảo thực thi chiến lược, vừa chuẩn bị cho các chiến lược lâu dài sau 2020 là Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn sẽ trở thành một công ty lớn, hoạt động theo mô hình Tổng Công ty đa ngành, đa lĩnh vực, có cơ sở vật chất quy mô lớn và hệ thống quản lý kinh doanh hiện đại.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục duy trì và mở rộng kinh doanh sản phẩm chủ lực là xăng dầu các loại, trên cơ sở làm tốt chức năng tổng đại lý và mở rộng mạng lưới bán lẻ xăng dầu.

- Thực hiện hiệu quả hoạt động quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn, xây dựng Chợ thành một chợ văn minh của thành phố.

- Góp vốn thành lập, cử cán bộ có kinh nghiệm trực tiếp tham gia quản lý Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn, là doanh nghiệp trực tiếp đầu tư xây dựng mới và quản lý kinh doanh Nhà máy giết mổ gia súc công nghiệp theo quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

- Tập trung thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm và có hiệu quả.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

*** Đối với môi trường**

Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững là hai yếu tố không thể tách rời nhau đối với quá trình phát triển của một nền kinh tế - xã hội tiên tiến hiện đại, do đó, trong quá trình kinh doanh lâu dài, đòi hỏi doanh nghiệp phải có những cam kết và nỗ lực duy trì thực hiện liên tục. Sự phấn đấu xây dựng thành một doanh nghiệp phát triển bền vững gắn liền với bảo vệ môi trường trong thời gian tới là mục tiêu nỗ lực và lâu dài của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

Để đạt được mục tiêu đó, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã thiết lập chính sách môi trường nhằm định hướng cho việc luôn đề cao quan niệm về bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định của pháp luật, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường.

*** Đối với xã hội và cộng đồng**

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn ý thức rõ về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng. Một trong những giá trị cốt lõi của Công ty là tập trung đầu tư và hỗ trợ công tác phát triển xã hội, đặc biệt tại địa phương doanh nghiệp triển khai hoạt động kinh doanh.

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã chứng tỏ sự cam kết trên thông qua việc hỗ trợ cho mục đích mang lại lợi ích cho xã hội như xóa đói giảm nghèo, chăm lo cho các gia đình khó khăn, người già, trẻ em mồ côi, bất hạnh... Công ty tin rằng thành công của doanh nghiệp không những được biểu hiện qua kết quả kinh doanh mà còn bởi tinh thần chia sẻ và hỗ trợ khó khăn với cộng đồng.

*** Các chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty**

Nhằm chuẩn bị cơ sở để thực hiện các chiến lược phát triển của Công ty trong giai đoạn trước mắt và lâu dài, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn tập trung vào các chương trình chính sau đây:

- + Thực hiện đề án tái cấu trúc hệ thống Công ty.
- + Tăng cường quảng bá thương hiệu, đặc biệt là thương hiệu của hoạt động kinh doanh xăng dầu.
- + Xây dựng phương án nâng cấp, đầu tư mới hệ thống kinh doanh.
- + Phát triển nguồn nhân lực và xây dựng văn hóa kinh doanh đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong thời kỳ mới.

6. Các rủi ro

a. Rủi ro về kinh tế

Quá trình phát triển và hội nhập của nền kinh tế Việt Nam gắn kết với những biến đổi của nền kinh tế thế giới và do vậy kinh tế trong nước sẽ gánh chịu nhiều yếu tố rủi ro mang tính hệ thống. Sự thay đổi của nền kinh tế thế giới sẽ gây những ảnh hưởng nhất định đối với nền kinh tế trong nước và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

Đối với nền kinh tế trong nước, sự phát triển tất yếu sẽ dẫn đến những thay đổi về chính sách kinh tế nói chung. Các chính sách kinh tế vĩ mô như chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa, tốc độ tăng trưởng kinh tế, hay lạm phát đều sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động

kinh doanh của các doanh nghiệp. Riêng đối với Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn, hoạt động kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng trực tiếp từ nhu cầu cho sản xuất và tiêu dùng xăng dầu. Các mảng hoạt động khác của Công ty cũng phụ thuộc rất nhiều vào sức tiêu dùng của người dân.

b. Rủi ro về pháp luật

Công ty chịu sự tác động của các văn bản pháp luật về kinh tế, về chứng khoán và thị trường chứng khoán... Hiện nay, hệ thống văn bản pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nên còn nhiều biến động, những thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và điều này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và kinh doanh bất động sản như thuế suất, thuế tiêu thụ đặc biệt, chính sách quản lý vĩ mô... khi thay đổi, điều chỉnh cũng ảnh hưởng đến hoạt động của ngành và của Công ty. Hướng tới gia nhập các tổ chức kinh tế thế giới, Nhà nước đã ban hành một số chính sách nhằm ổn định đầu mối nhập khẩu, ổn định mạng lưới phân phối, đảm bảo dự trữ và bình ổn giá xăng dầu trong nước, tiến tới dùng các biện pháp kinh tế hành chính để điều tiết thị trường xăng dầu trong nước và không bù lỗ cho các doanh nghiệp đầu mối nhằm tăng cường sức cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam trong ngành.

c. Rủi ro về đặc thù

*** Rủi ro trong kinh doanh xăng dầu**

Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng trực tiếp và rất lớn từ giá xăng dầu thế giới cũng như giá bán của các doanh nghiệp đầu mối cung cấp xăng dầu. Giá xăng dầu thế giới và trong nước liên tục biến động là một rủi ro đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh đòi hỏi công ty luôn phải lưu trữ xăng dầu trong kho của các cửa hàng xăng dầu nên nguy cơ cháy nổ, hỏa hoạn luôn luôn tiềm ẩn. Việc tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy được đòi hỏi rất nghiêm ngặt. Khi sự cố xảy ra có thể gây ra những thiệt hại nghiêm trọng về tài sản và con người. Để phòng rủi ro này Công ty tăng cường tuyên truyền, tập huấn về kỹ năng thực hiện an toàn phòng cháy chữa cháy cho các tất cả người lao động làm việc tại các cửa hàng xăng dầu, thực hiện phương châm “bốn tại chỗ” trong công tác phòng cháy chữa cháy. Bên cạnh đó, Công ty đã mua bảo hiểm hỏa hoạn, cháy nổ và các rủi ro khác nhằm bảo đảm hạn chế tối đa thiệt hại tài chính cho Công ty.

*** Rủi ro trong kinh doanh bất động sản**

Rủi ro kinh doanh xây dựng, kinh doanh căn hộ và bất động sản bắt nguồn từ yếu tố tình hình biến động của thị trường bất động sản, từ giá của các yếu tố đầu vào của ngành xây như ciment, sắt thép,... làm ảnh hưởng đến chi phí tăng giá vốn đầu vào đối với sản phẩm căn hộ của công ty dự kiến thực hiện trong tương lai. Rủi ro của ngành này còn bắt nguồn từ chính sách phát triển kinh tế của Việt Nam nói chung cũng như chính sách phát triển kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Về phía Công ty để giảm thiểu rủi ro này công ty sẽ chú trọng nghiên cứu nhu cầu của khách hàng, thận trọng xem xét những rủi ro có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của dự án, liên kết với các doanh nghiệp cùng ngành để thực hiện dự án nhằm mang lại lợi ích cho cả khách hàng và doanh nghiệp.

*** Rủi ro trong kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn**

Hiện tại, hoạt động kinh doanh chợ đầu mối NSTP Hóc Môn và giết mổ gia súc chủ yếu là công ty cho các đối tác thuê với hợp đồng thuê dài hạn nên rủi ro về mặt hiệu quả tài chính của hoạt động này đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty là rất thấp.

Tài sản của Công ty tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn là rất lớn, song song đó hoạt động kinh doanh tại Chợ quy tụ rất đông người tham gia kinh doanh (bao gồm thương nhân, khách hàng, nhân viên quản lý...) nên rất phức tạp trong công tác quản lý, đòi hỏi Công ty luôn phải cảnh giác trước nguy cơ cháy nổ. Để phòng rủi ro này Công ty đã mua bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro khác nhằm bảo đảm hạn chế tối đa thiệt hại tài chính cho Công ty, đồng thời Công ty cũng vận động thuyết phục các thương nhân kinh doanh tại Chợ mua bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro khác nhằm bảo đảm hạn chế tối đa thiệt hại khi xảy ra sự cố.

d. Rủi ro khác

Công ty còn có thể chịu nhiều rủi ro khác như một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty như thiên tai (hạn hán, lụt lội...), chiến tranh hay dịch bệnh...

*

* *

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Năm 2018, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn tổ chức sản xuất – kinh doanh trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp Tuy vậy, tình hình kinh tế Việt Nam trong năm 2018 tiếp tục có những chuyển biến tích cực so với năm 2017. GDP Việt Nam tăng trưởng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây, vượt mức kế hoạch năm 2018 (6,5% - 6,7%). Kinh tế vĩ mô ổn định, lãi suất cho vay duy trì ổn định, lạm phát bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra. Kinh tế Thành phố tiếp tục duy trì tăng trưởng khá; giữ vững vị trí đầu tàu kinh tế cả nước. Bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tích cực trong năm, nền kinh tế nước ta cũng đối mặt tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, tác động đến giá lương thực, thực phẩm, ảnh hưởng tới mục tiêu kiểm soát lạm phát; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp.

Với dự báo trên, Công ty lựa chọn mục tiêu phát triển trên cơ sở linh hoạt, thích ứng với biến động của nền kinh tế: cố gắng giữ vững hiệu quả của các mặt hoạt động truyền thống, đồng thời, có kế hoạch cụ thể trong việc đầu tư và kinh doanh bất động sản trong tình hình mới của thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng việc tiết giảm các chi phí không cấp thiết, quản lý tốt công nợ... góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch đã đề ra.

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2018, theo số liệu hợp nhất toàn hệ thống Công ty, được phản ánh qua bảng số liệu sau:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh TH 2018 với	
				TH 2017	KH 2018
1. Vốn điều lệ	110.000	110.000	110.000	100,00%	100,00%
<i>Trong đó Vốn Nhà nước</i>	26.243	26.243	26.243	100,00%	100,00%
2. Tổng tài sản	466.596	510.786	559.992	120,02%	109,63%
3. Vốn chủ sở hữu	219.137	225.041	236.323	107,84%	105,01%
4. Tổng thu nhập thuần	1.651.394	1.660.919	2.457.515	148,81%	147,96%
5. Lợi nhuận trước thuế	46.435	46.036	52.255	112,53%	113,51%
6. Lợi nhuận sau thuế	36.889	36.829	40.853	110,74%	110,93%
7. Thu nhập / 1 cổ phiếu (đồng)	2.611	2.561	2.841	108,81%	110,93%
8. Giá trị sổ sách (đồng)	19.922	20.458	21.484	107,84%	105,02%
9. Tổng số lao động (người)	568	585	572	100,70%	97,78%
10. Tổng quỹ tiền lương	68.310	65.721	75.397	110,38%	114,72%
11. Thu nhập bq/người/tháng	10,022	9,362	10,984	109,60%	117,33%

*** Đánh giá các lĩnh vực hoạt động:**

① **Hoạt động kinh doanh xăng dầu:** Công ty hoạt động với hình thức là Thương nhân phân phối xăng dầu: Mạng lưới kinh doanh xăng dầu gồm 13 cửa hàng xăng dầu trực thuộc và 16 đại lý bán lẻ xăng dầu. Thực hiện về số lượng là 145.116 m³ đạt 127,00% kế hoạch năm và đạt 122,51% so với năm trước; thực hiện về giá trị là 2.320,937 tỷ đồng đạt 151,78% kế hoạch và đạt 152,29% so với năm trước, cụ thể:

+ **Hoạt động bán lẻ xăng dầu:** Thực hiện về số lượng là 27.417 m³ đạt 103,01% kế hoạch năm và đạt 101,80% so với năm trước; thực hiện về giá trị là 497,674 tỷ đồng đạt 114,85% kế hoạch năm và đạt 117,20% so với năm trước. Hầu hết các cửa hàng đều hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra. Nguyên nhân là do giá xăng dầu thực hiện bình quân trong năm 2018 tăng cao hơn mức giá so với thời điểm xây dựng kế hoạch (ngày 04/11/2017) là +2.067 đồng/lít đối với mặt hàng xăng; và +732 đồng/lít đối với mặt hàng dầu.

+ **Hoạt động bán buôn xăng dầu:** Thực hiện về số lượng là 117.699 m³ đạt 134,29% so với kế hoạch năm và đạt 128,60% so với năm trước; thực hiện về giá trị là 1.823,263 tỷ đồng đạt tỷ lệ 166,38% so với kế hoạch và đạt 165,84% so với cùng kỳ năm trước.

Từ khi được Bộ Công Thương cấp giấy phép trở thành Thương nhân phân phối xăng dầu (theo Nghị định 83/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu), Công ty có nhiều thuận lợi trong công tác chủ động tìm kiếm nguồn hàng cung ứng xăng dầu, đây là nguyên nhân chính làm tăng sản lượng bán buôn xăng dầu so với kế hoạch.

Trong năm 2018, giá cả xăng dầu có số lần biến động không nhiều, nhưng mức biến động lại cao. Điều chỉnh tăng giá xăng là 08 lần và giảm 07 lần, mức giá chênh lệch so với thời điểm xây dựng kế hoạch là -1.140 đồng; điều chỉnh tăng giá dầu các loại 11 lần và giảm 08 lần, giá chênh lệch so với giá ở thời điểm xây dựng kế hoạch là +840 đồng.

Thù lao bán hàng (lãi gộp) Công ty được hưởng từ các doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu tương đối ổn định, cao hơn thù lao kế hoạch dự kiến khoảng 300 đồng/lít, đã tạo điều kiện cho Công ty bù đắp được chi phí trong hoạt động kinh doanh xăng dầu và mang lại hiệu quả kinh tế.

② **Hoạt động kinh doanh bất động sản:** trong năm Công ty không phát sinh doanh thu về kinh doanh bất động sản.

③ **Hoạt động nhà hàng ăn uống:** thực hiện về doanh thu đạt 2,456 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 75,89% so với kế hoạch 75,89% so với kế hoạch và đạt 75,54% so với năm trước; nguyên nhân do tình hình cạnh tranh gay gắt, đồng thời, Cửa hàng có hạn chế về mặt bằng, hình thức kinh doanh ... nên không thu hút được khách hàng tới tiêu dùng trực tiếp tại cửa hàng, tuy nhiên cửa hàng phát triển sang kinh doanh nhận đặt tiệc theo yêu cầu khách hàng.

④ **Hoạt động cho thuê mặt bằng:** thực hiện đạt 11,852 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 107,73% so với kế hoạch. Hoạt động này ổn định trên cơ sở các Hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn và các hợp đồng cho thuê mặt bằng khác đã được ký kết

⑤ **Hoạt động của Công ty TNHH QL&KD Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn:** tổng doanh thu là 114,989 tỷ đồng đạt tỷ lệ 105,98% so với kế hoạch năm và đạt 113,51% so với năm trước; lợi nhuận trước thuế đạt 35,137 tỷ đồng đạt tỷ lệ 107,34% so với kế hoạch năm và đạt 119,01% so với năm trước.

* Đánh giá chung

Nhìn chung, trong năm 2018 cùng với sự tăng trưởng của nền kinh tế cả nước, Công ty đã giữ vững được sự ổn định, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm do Đại hội đồng cổ đông đề ra, từ đó đảm bảo thu nhập của cổ đông và của người lao động.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên trong Ban điều hành hiện nay của Công ty như sau:

- Ông LÊ VĂN MỸ	Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Ông NGUYỄN NGỌC THẢO	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Ông TÔ VĂN LIÊM	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Ông KIỀU CÔNG TÂM	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Ông BÙI QUỐC HUY	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Ông NGUYỄN TIẾN DŨNG	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Bà PHAN THỊ HỒNG PHÚC	Chức vụ: Kế toán trưởng

b. Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban điều hành:

1. Ông **LÊ VĂN MỸ**

- Ngày tháng năm sinh : 01 tháng 06 năm 1953
- Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 6/3 Ấp Thới Tứ, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
- Chức vụ công tác : Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối Hóc Môn
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Cty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn
- Quá trình công tác :
 - + Từ 4/1975 - 8/1979 : *Cung tiêu Công ty xăng dầu Hóc Môn*
 - + Từ 9/1979 – 7/1988 : *Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 8/1988 – 3/1998 : *Phó Giám Đốc Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 4/1998 – 12/2001: *Giám Đốc Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 01/2002 đến nay : *Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.*

+ Từ 05/2017 đến nay : Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối Hóc Môn

- Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 1.094.240 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,95%

- Số cổ phần của những người liên quan:

+ Vợ: Phan Bạch Ngọc, nắm giữ 100.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,91%

+ Con: Lê Anh Phương, nắm giữ 490.710 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,46%

+ Con: Lê Phan Trung Hiếu, nắm giữ 100.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,91%

2. Ông NGUYỄN NGỌC THẢO

- Ngày tháng năm sinh : 23 tháng 09 năm 1963

- Nơi sinh : Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh

- Địa chỉ thường trú : 49/7A Bà Triệu, Khu phố 2, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Luật

- Chức vụ công tác : Phó chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn

- Quá trình công tác:

+ Từ 11/1983 – 10/1988 : Kế toán tổng hợp Cty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn

+ Từ 10/1988 – 4/1998 : Kế toán trưởng Cty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn

+ Từ 04/1998 – 01/2002 : Kế toán trưởng Cty Thương mại - đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn

+ Từ 01/2002 – 02/2005: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

+ Từ 02/2005 đến nay : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

+ Từ 03/2014 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn

- Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 103.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,94%

- Số cổ phần của những người liên quan: Không có

3. Ông TÔ VĂN LIÊM

- Ngày tháng năm sinh : 30 tháng 07 năm 1962

- Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 12A Ấp 2, Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp Quản lý Kinh tế
- Chức vụ công tác : Phó Tổng giám đốc Cty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn
- Quá trình công tác:
 - + Từ 08/1980 – 01/1985 : *Thi hành nghĩa vụ quân sự*
 - + Từ 02/1985 – 12/1989 : *Cửa hàng trưởng Cty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 01/1990 – 03/1998 : *Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 04/1998 – 12/2001 : *Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 01/2002 – 04/2004 : *Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn*
 - + Từ 03/2002 – 09/2003 : *Phó Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn*
 - + Từ 09/2003 - 03/2014 : *Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn - Giám đốc Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn*
 - + Từ 04/2014 - 04/2017 : *Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn - Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn.*
 - + Từ 05/2017 đến nay: *Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.*
 - + Từ 03/2014 đến nay : *Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn.*
- Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 53.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,49%
- Số cổ phần của những người liên quan: Không có

4. Ông KIỀU CÔNG TÂM

- Ngày tháng năm sinh : ngày 10 tháng 03 năm 1967
- Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 1010 Nguyễn Văn Quá, Khu phố 1, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại ở cơ quan : (028) 38915294
- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
- Trình độ chuyên môn : Trung Cấp Kế hoạch

- Chức vụ công tác : Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Quá trình công tác:
 - + Từ 02/1988 – 03/1998 : Nhân viên Công ty Vật tư tổng hợp huyện Hóc Môn
 - + Từ 04/1998 – 12/1998 : Nhân viên Phòng Kế hoạch Công ty Thương mại Đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn
 - + Từ 01/1999 – 12/2001 : Nhân viên Phòng Kinh doanh Công ty Thương mại Đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn
 - + Từ 01/2002 – 10/2003 : Phó Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
 - + Từ 11/2003 - 03/2014 : Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
 - + Từ 04/2014 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
- Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 46.820 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,43%
- Số cổ phần của những người liên quan: Vợ: Nguyễn Ngọc Đào, nắm giữ 36.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,33%

5. Ông BÙI QUỐC HUY

- Ngày tháng năm sinh : ngày 13 tháng 07 năm 1970
- Nơi sinh : Thị xã Hòn Gai, tỉnh Quảng Ninh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 3.07 Tầng 4, Chung cư Bình Phú 1, Phường 11, Quận 6, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ công tác : Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Tuệ Phúc
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1993 - 1994 : Kế toán trưởng - Công ty TNHH Việt Mỹ
 - + Từ 1994 - 1998 : Trưởng Ban Tín dụng và Trưởng Ban Kiểm soát Nội bộ TACOMBANK
 - + Từ 1998 - 2005 : Phó Giám đốc Công ty TNHH Đài Việt / Giám đốc Chi nhánh - SOUTHERN BANK / Trưởng Ban Kiểm soát - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hải Vân Nam
 - + Từ 2005 - 2006 : Giám đốc Chi nhánh - Viet Nam International Bank / Thành viên Ban Kiểm soát - Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần XD TT KT ADC

+ Từ 2006 - 2008 : Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán Phương Đông

+ Từ 2008 - 2010 : Phó Chủ tịch Tập đoàn Mai Linh - Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh

+ Từ 2010 - 2012 : Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư chứng khoán Phương Đông

+ Từ 2013 đến nay : Chủ tịch HĐTV - Tổng Giám Đốc Công ty TNHH Tuệ Phúc

+ Từ 01/01 - 31/08/2016 : Giám Đốc Tài chính Cty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

+ Từ 09/2016 đến nay : Phó Tổng Giám Đốc Tài Chính Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

- Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 16.070 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,15%

- Số cổ phần của những người liên quan : Công ty TNHH Tuệ Phúc, nắm giữ 200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,002%

6. Ông NGUYỄN TIẾN DŨNG

- Ngày tháng năm sinh : ngày 02 tháng 06 năm 1960

- Nơi sinh : Đông Hưng Tân, tỉnh Gia Định

- Quốc tịch : Việt Nam

- Địa chỉ thường trú : 26/6A Ấp Chánh, Xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

- Chức vụ công tác : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn kiêm Giám đốc Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ Đầu Mối NSTP Hóc Môn

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

- Quá trình công tác:

+ Từ 02/1982 - 12/1989 : Nhân viên kế toán tổng hợp Công ty Vật Tư Tổng Hợp Huyện Hóc Môn

+ Từ 01/1990 - 03/1990: Phó Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Vật Tư Tổng Hợp Huyện Hóc Môn

+ Từ 04/1993 - 03/1998: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Vật Tư Tổng Hợp Huyện Hóc Môn

+ Từ 04/1998 - 12/2001: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Thương mại Đầu tư Tổng hợp Hóc Môn

+ Từ 01/2002 - 10/2003: Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

+ Từ 11/2003 - 03/2014: Phó giám đốc kinh doanh Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn

+ Từ 04/2014 - 05/2017 : Giám đốc Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ Đầu Mối NSTP Hóc Môn

+ Từ 6/2017 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn kiêm Giám đốc Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ Đầu Mối NSTP Hóc Môn

- Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 173.610 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,58%

- Số cổ phần của những người liên quan : Không có

7. Bà PHAN THỊ HỒNG PHÚC

- Ngày tháng năm sinh : ngày 10 tháng 12 năm 1985

- Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

- Quốc tịch : Việt Nam

- Địa chỉ thường trú : 43/1 Ấp Trung Đông, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

- Chức vụ công tác : Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

- Quá trình công tác

+ Từ 12/2017 - 03/2014 : Nhân viên kế toán - Cty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

+ Từ 04/2014 - 06/2014 : Phó Trưởng phòng Kế toán - Cty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

+ Từ 07/2014 - 12/2014 : Kế toán trưởng - Cty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

+ Từ 01/2015 - 11/2015 : Phó Trưởng phòng Kế toán - Cty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

+ Từ 12/2015 - 05/2017 : Kế toán trưởng - Cty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn.

+ Từ 06/2017 đến nay : Kế toán trưởng - Cty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

- Trình độ chuyên môn : - Cử nhân Kinh tế

- Chứng chỉ Kế toán trưởng do Bộ Tài Chính cấp

- Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 23.120 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,21%

- Số cổ phần của những người liên quan:

+ Cha: Phan Hữu Công, nắm giữ 62.320 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,57%

+ Mẹ: Lê Kim Phượng, nắm giữ 114.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,04%

+ Chồng: Phan Minh Trung, nắm giữ 8.930 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,08%

+ Chị ruột: Phan Thị Hồng Hạnh, nắm giữ 27.140 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,25%

c. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

** Lực lượng lao động của Công ty có mặt vào thời điểm ngày 31/12/2018:*

Chỉ tiêu	Cty CP Thương mại Hóc Môn		Cty TNHH QL&KD Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn		Tổng cộng	
	Số lao động	Tỷ lệ (%)	Số lao động	Tỷ lệ (%)	Số lao động	Tỷ lệ (%)
Tổng số	131	100,00%	430	100,00%	561	100,00%
Trong đó: Lao động nữ	39	29,77%	25	5,81%	64	11,41%
Theo tính chất công việc						
- Gián tiếp	45	34,35%	30	6,98%	75	13,37%
- Trực tiếp	86	65,65%	400	93,02%	486	86,63%
<i>Trong đó: LD bốc xếp</i>			269	62,56%	269	47,95%
Theo tính chất hợp đồng lao động						
- Hợp đồng không xác định thời hạn	80	61,07%	271	63,02%	351	62,57%
- Hợp đồng có xác định thời hạn	51	38,93%	158	36,74%	209	37,25%
- Hợp đồng theo thời vụ (công nhật)		0,00%	1	0,23%	1	0,18%
Theo trình độ học vấn						
- Đại học	38	29,01%	26	6,05%	64	11,41%
- Cao đẳng	6	4,58%	5	1,16%	11	1,96%
- Trung cấp	11	8,40%	11	2,56%	22	3,92%
- Cấp III	38	29,01%	105	24,42%	143	25,49%
- Cấp II	38	29,01%	235	54,65%	273	48,66%
- Cấp I		0,00%	48	11,16%	48	8,56%

Trong toàn Công ty, tỷ lệ lao động gián tiếp trên tổng số lao động chiếm 13,37%. Đây là tỷ lệ không cao, đặc biệt là Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn (Công ty con) chỉ chiếm 6,98%. Nếu tính riêng tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (Công ty mẹ) thì tỷ lệ lao động gián tiếp trên tổng số lao động lại rất cao trên 34,35%. Lao động có trình độ Cao đẳng, Đại học trở lên toàn Công ty chiếm 13,37%, trong đó: tại Công ty mẹ chiếm tỷ lệ 33,59%, Công ty con chỉ có 7,21%. Lực lượng lao động trực tiếp đa phần là lao động phổ thông, trình độ văn hóa thấp từ cấp I đến cấp II chiếm 57,22%, trong đó tập trung đông nhất và thường xuyên biến động nhất là lao động bốc xếp tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn, chiếm tỷ trọng 47,95% tổng số lao động.

*** Chính sách đối với người lao động:**

Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể.

Chế độ tiền lương, tiền thưởng và các chế độ thu nhập, phúc lợi khác đối với người lao động đều được Công ty công khai và chuẩn hóa bằng việc ký kết Thỏa ước lao động tập thể ngay từ đầu năm. Từ đó, tạo ra động lực kích thích người lao động hăng hái thi đua và không ngừng tăng năng suất lao động. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện việc mua bảo hiểm tai nạn con người cho toàn bộ người lao động.

Ngoài việc định kỳ tổ chức Hội nghị đại biểu người lao động hàng năm, Công ty còn tiến hành tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc hàng quý theo quy định tại Nghị định số 60/2013/ NĐ-CP của Chính phủ và Quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc của Công ty.

Thu nhập bình quân 1 tháng của 1 người lao động trong toàn hệ thống Công ty trong năm 2018 là 10,984 triệu đồng, đạt tỷ lệ 117,33% so với kế hoạch năm và đạt tỷ lệ 109,60% so với cùng kỳ năm trước. Mức thu nhập này được đánh giá là khá so với những doanh nghiệp cùng ngành và cùng địa bàn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

① Đầu tư tài chính ngắn hạn:

Bao gồm các khoản Đầu tư mua chứng khoán kinh doanh (cổ phiếu); Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh với tổng số tiền là 100.140.911.174 đồng

1. Tình hình đầu tư kinh doanh chứng khoán và lập dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh:

STT	Tên Công ty	Mã Chứng khoán	Số lượng cổ phiếu	Giá mua thực tế (đồng)	Đơn giá mua bình quân (đồng/cp)	Thị giá tại ngày 28/12/2018 (đồng/cp)	Dự phòng giảm giá (đồng)
1	Tổng Công ty Dầu Việt Nam - Công ty TNHH MTV	OIL	115.000	2.371.148.700	20.619	16.310	(495.535.000)
2	Cty CP Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF	KLF	300.000	1.198.795.500	3.996	1.900	(628.800.000)
3	Cty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiên Thành	TTH	120.000	635.602.920	5.297	4.780	(62.040.000)
4	Tổng Cty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	DPM	15.000	377.839.500	25.189	22.300	(43.335.000)
5	Cty CP Chứng khoán Artex	ART	120.000	362.042.250	3.017	2.560	(54.840.000)
6	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hoa Sen	HSG	20.901	346.874.694	16.596	6.510	(210.807.486)
7	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Hòa Phát	HPG	9.200	290.101.665	31.533	30.950	(5.363.600)
8	Công ty Cổ phần Hoàng Hà	HHG	90.000	281.144.830	3.124	1.700	(128.160.000)

STT	Tên Công ty	Mã Chứng khoán	Số lượng cổ phiếu	Giá mua thực tế (đồng)	Đơn giá mua bình quân (đồng/cp)	Thị giá tại ngày 28/12/2018 (đồng/cp)	Dự phòng giảm giá (đồng)
9	Công ty Cổ phần Lọc dầu Bình Sơn	BSR	16.500	243.244.320	14.742	13.780	(15.873.000)
10	Ngân hàng TMCP VN Thịnh Vượng	VPB	8.700	211.178.775	24.273	19.950	(37.610.100)
11	Công ty CP Tập đoàn FLC	FLC	27.360	154.655.820	5.653	5.140	(14.035.680)
12	Công ty CP S.P.M	SPM	11.580	151.923.300	13.119	12.200	(10.642.020)
13	Cty Cổ phần Phân phối Top One	TOP	120.000	140.670.600	1.172	810	(43.440.000)
14	Cty Cổ phần Vạn Phát Hưng	VPH	16.804	121.114.795	7.207	5.260	(32.717.388)
15	CTCP Xuất nhập khẩu Quảng Bình	QBS	19.040	110.964.197	5.828	4.410	(26.998.720)
16	CTCP Tàu cao tốc Superdong - Kiên Long	SKG	5.400	108.391.350	20.072	17.500	(13.888.800)
17	Công ty CP TV TM DV Địa ốc Hoàng Quân	HQC	30.000	106.866.800	3.562	1.460	(63.060.000)
18	Công ty CP Đầu tư và BĐS HUDLAN	HLD	6.000	84.753.900	14.126	11.340	(16.716.000)
19	Cty CP Dược phẩm Cửu Long (PHARIMEXCO)	DCL	4.500	77.642.783	17.254	9.350	(35.568.000)
20	Cty CP Dệt may - ĐT - TM Thành Công	TCM	3.000	73.384.913	24.462	23.000	(4.386.000)
21	Công ty CP Vimexco	VMC	3.000	69.741.990	23.247	19.000	(12.741.000)
22	Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM	HDB	1.500	58.140.000	38.760	30.300	(12.690.000)
23	Công ty CP Gemadept	GMD	1.800	49.997.581	27.776	26.150	(2.926.800)
24	Ngân hàng TMCP Saigon Thương Tín	STB	3.000	41.638.089	13.879	11.950	(5.787.000)
25	Công ty CP Tập đoàn Công nghệ CMC	CMG	1.284	31.202.610	24.301	24.000	(386.484)
26	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	PLC	1.600	25.638.400	16.024	16.580	0
27	Công ty CP FPT	FPT	345	17.607.045	51.035	42.200	(3.048.075)
TỔNG CỘNG				7.742.307.327			(1.981.396.153)

2. Tiền gửi ngân hàng kỳ hạn trên 03 tháng: tổng số dư là 94.380.000.000 đồng.

Trong đó:

- Ngân hàng NN & PTNT- CN Hóc Môn : 14.000.000.000 đồng
- Ngân hàng TMCP Phương Đông-PGD HM : 10.380.000.000 đồng
- Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển VN-CN Hóc Môn : 60.000.000.000 đồng
- Ngân hàng TMCP Sài Gòn - PGD Toàn Mỹ : 10.000.000.000 đồng

② Đầu tư tài chính dài hạn:

Bao gồm các khoản vốn góp thành lập công ty liên kết và vốn góp liên doanh thực

hiện dự án đầu tư, cụ thể như sau:

1. Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn:	52.500.040.000 đồng
2. Lợi nhuận của Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn (công ty liên kết):	-3.196.810.713 đồng
3. Vốn góp thành lập Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành – Đức Khải:	878.238.342 đồng
Cộng	50.181.467.629 đồng

Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành – Đức Khải đã có nghị quyết về việc thống nhất tiến hành giải thể Công ty. Hiện nay, Công ty này đang tiến hành các thủ tục giải thể theo luật định và HOTRACO đã thu hồi vốn đầu tư với số tiền 621.761.658 đồng (ghi giảm vốn đầu tư vào Công ty này). Để phản ánh đúng tình hình đầu tư, Công ty đã trích dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn với số tiền là 800.000.000 đồng.

Do đó, giá trị các khoản đầu tư tài chính dài hạn sau khi trích lập dự phòng giảm giá là 49.381.467.629 đồng.

③ Đầu tư vào các dự án:

Hiện nay Công ty đang tập trung thực hiện các dự án đầu tư sau:

a- Dự án đầu tư khu nhà ở 5 ha tại xã Xuân Thới Đông:

Công ty đã được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận là chủ đầu tư của dự án và quyết định giao đất cho Công ty để thực hiện dự án. Công ty đã thực hiện xong các thủ tục pháp lý và nghĩa vụ tài chính về đất đai và đã được Ủy ban nhân dân Thành phố cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Bên cạnh đó, Công ty đã được Sở Xây dựng Thành phố cấp Giấy phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật của dự án; Công ty đang triển khai tiếp tục các hồ sơ, thủ tục pháp lý để đưa vào thi công hạ tầng kỹ thuật ... nhằm sớm đảm bảo đủ điều kiện đưa dự án vào kinh doanh tạo doanh thu và lợi nhuận.

b- Đầu tư vốn vào Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ gia súc tại xã Xuân Thới Thượng:

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty tại Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn là 35,00% với giá trị vốn góp là 52,5 tỷ đồng (vốn điều lệ là 150 tỷ đồng). Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và Giấy phép xây dựng. Công ty đã triển khai thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật, khu nhà xưởng giết mổ của dự án và đặc biệt là dây chuyền giết mổ công nghiệp. Tuy nhiên, do mới đi vào hoạt động nên sản lượng gia súc giết mổ chưa cao, chưa đảm bảo hiệu quả theo mong muốn của chủ sở hữu... Ngày 21/01/2019, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 300/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch bố trí Nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó quy định Nhà máy giết mổ gia súc công nghiệp của Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn được giết mổ gia súc với công suất thiết kế giai đoạn 1 là 2.000 con/ngày.

b. Các công ty con và công ty liên kết

① Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn:

Công ty này được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 11 năm 2003, là Công ty

con của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn do Công ty đầu tư 100% vốn.

Chức năng chủ yếu của Công ty là quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn. Hoạt động của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn được đánh giá là ổn định và hướng phát triển lâu dài.

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn đã được Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) tiến hành kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán, chuẩn mực kế toán và chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh (%) TH/KH
1	Tổng thu nhập thuần	108.497	114.989	105,98%
2	Lợi nhuận trước thuế	32.733	35.137	107,34%
3	Lợi nhuận sau thuế	26.186	27.746	105,96%

② Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành – Đức Khải:

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã đầu tư góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành – Đức Khải với giá trị là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) chiếm 6,25% vốn điều lệ.

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Sàn Giao dịch bất động sản Bến Thành – Đức Khải trong những năm qua gặp rất nhiều khó khăn. Do tình hình hoạt động không hiệu quả trong điều kiện thị trường bất động sản gặp rất nhiều khó khăn, nên Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành – Đức Khải tổ chức vào ngày 03/01/2015 đã có Nghị quyết số 01/2015/NQ-ĐHĐCĐ-BTĐK thống nhất tiến hành giải thể Công ty. Hiện nay, Công ty này đang tiến hành các thủ tục giải thể theo luật định và Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã thu hồi vốn đầu tư 2 đợt với số tiền 621.761.658 đồng.

③ Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn:

Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn hiện nay có vốn điều lệ là 150.000.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) với sự tham gia góp vốn của 14 cổ đông sáng lập, trong đó có 3 pháp nhân. Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã đầu tư góp vốn với giá trị là 52.500.040.000 đồng (Năm mươi hai tỷ, năm trăm triệu, bốn mươi ngàn đồng), chiếm 35,00% vốn điều lệ.

Công ty đi vào hoạt động kể từ ngày 21/5/2015 là ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Chức năng chủ yếu của Công ty này là đầu tư và quản lý kinh doanh Nhà máy Chế biến thực phẩm tại ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Hoạt động của Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn hiện đang tập trung vào công tác hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý và đang tiến hành đầu tư xây dựng các hạng mục quan trọng của Nhà máy Chế biến thực phẩm Hóc Môn.

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn đã được Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) tiến hành kiểm toán

theo quy định của pháp luật về kế toán, chuẩn mực kế toán và chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 của Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn như sau:

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh (%) TH/KH
1	Tổng thu nhập thuần	9.109	8.185	89,86%
2	Lợi nhuận trước thuế	(5.285)	(4.590)	86,85%
3	Lợi nhuận sau thuế	(5.285)	(4.590)	86,85%

Do đang trong quá trình đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ gia súc nên hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn chưa mang lại lợi nhuận. Thu nhập có được trong thời gian này chủ yếu là tiền gia công giết mổ, lãi tiền gửi ngân hàng và chi phí sản xuất kinh doanh chủ yếu là chi phí lương, bảo hiểm của người lao động và chi phí khấu hao tài sản cố định. Tuy nhiên, Công ty đã bắt đầu giảm lỗ so với năm trước và so kế hoạch đề ra đầu năm.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (%) tăng, giảm
1	2	3	4	5=(4-3)/3
1	Tổng giá trị tài sản	466.596	559.992	20,02%
2	Vốn chủ sở hữu	219.137	236.323	7,84%
3	Tổng thu nhập thuần	1.651.394	2.457.515	48,81%
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	45.596	52.559	15,27%
5	Lợi nhuận khác	839	(303)	-136,17%
6	Lợi nhuận trước thuế	46.435	52.255	12,53%
7	Lợi nhuận sau thuế	36.889	40.853	10,74%
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%) ^(*)	35,78%	26,93%	-24,75%
9	Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ (%) ^(*)	12,00%	10,00%	-16,67%
10	Các khoản nộp ngân sách nhà nước	28.705	55.112	91,99%

Từ bảng số liệu trên cho thấy, doanh thu thuần và hiệu quả hoạt động kinh doanh trong năm 2018 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đều tăng so với năm 2017:

- “Tổng thu nhập thuần” (gồm doanh thu thuần, doanh thu tài chính và thu nhập khác)

tăng 48,81%, nguyên nhân tăng chủ yếu do:

+ Sản lượng xăng dầu tiêu thụ trong năm tăng 22,51% so với năm trước, cộng thêm yếu tố giá xăng dầu tăng so với năm trước từ 2.490 - 4.100 đồng/lít tùy loại hàng, nên doanh thu của hoạt động kinh doanh xăng dầu tăng 52,29% so với năm trước.

So với thực hiện năm trước, thì hoạt động kinh doanh xăng dầu tăng trưởng hơn về sản lượng tiêu thụ trong thị trường nhiều cạnh tranh; trong đó, hoạt động bán buôn xăng dầu tăng 28,60% về số lượng và tăng 28,89% về giá trị; hoạt động bán lẻ xăng dầu tăng 1,80% về số lượng và tăng 17,20% về giá trị. Do doanh thu kinh doanh xăng dầu chiếm tỷ trọng lớn (94,44%) và có tốc độ tăng cao (52,29%) nên tổng doanh thu hoạt động kinh doanh có tốc độ tăng so với năm trước như đã nêu.

+ Doanh thu hoạt động của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn tăng 13,51% so với năm trước

+ Doanh thu hoạt động của kinh doanh bất động sản năm 2018 không phát sinh.

+ Doanh thu cho thuê mặt bằng, đặc biệt là mặt bằng tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn, ổn định theo các hợp đồng cho thuê dài hạn đã ký từ trước.

- Do tổng thu nhập tăng 48,81% nên “Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh” tăng 15,27% so với năm trước và lợi nhuận trước thuế giảm 12,53% so với năm trước, nguyên nhân do:

+ Thù lao bán hàng xăng dầu bán lẻ mà Công ty được hưởng từ những doanh nghiệp đầu mối tuy có ổn định nhưng cao hơn năm trước bình quân khoảng 300 đồng/lít khi giá xăng dầu tăng trở lại.

+ Lãi tiền gửi ngân hàng giảm do lượng tiền gửi có kỳ hạn của Công ty mẹ giảm so với năm trước khi phải thực hiện đầu tư vào các dự án dài hạn, đồng thời, các ngân hàng điều chỉnh lãi suất tiền gửi.

+ Lợi nhuận thực hiện năm 2018 của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn tăng 17,48% so với thực hiện năm trước.

+ “Các khoản thu nhập khác” giảm mạnh do năm 2018 không có phát sinh các khoản thu nhập bất thường như trong năm trước...

- “Các khoản nộp ngân sách nhà nước” tăng cao đến 91,99% so với năm trước, ngoài nguyên nhân do doanh thu và hiệu quả hoạt động kinh doanh năm 2018 cao hơn năm trước, còn do trong năm 2018 Công ty có phát sinh thêm khoản tiền sử dụng đất đã nộp ngân sách Nhà nước của Dự án Khu dân cư tại xã Xuân Thới Đông với số tiền là 26,215 tỷ đồng.

- “Tổng giá trị tài sản” tăng 20,02% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu là do:

+ “Tài sản ngắn hạn” tăng 24,63% (tương ứng với tăng 43,156 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm trước:

“Tiền và các khoản tương đương tiền” lại tăng 13,37% (tương ứng với tăng 5,209 tỷ đồng) do khách hàng tập trung thanh toán công nợ vào thời điểm cuối năm;

“Đầu tư tài chính ngắn hạn” giảm 14,22% (tương ứng với giảm 16,599 tỷ đồng) do giảm số dư tiền gửi ngân hàng kỳ hạn trên 3 tháng với số tiền 17,699 tỷ đồng, nhưng so với đầu năm giá trị Chứng khoán kinh doanh tăng 2,392 tỷ đồng, nên căn cứ vào thị giá ngày 28/12/2018, Công ty phải lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán với số tiền 1,981 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước 1,292 tỷ đồng;

“Các khoản phải thu ngắn hạn” tăng 286,17% (tương ứng với tăng 52,134 tỷ đồng) nguyên nhân chủ yếu tại thời điểm cuối năm do khoản “Phải thu ngắn hạn của khách hàng” tăng 1.155,25% (tương ứng với tăng 51,271 tỷ đồng) là bên cạnh các khoản công nợ phát sinh bình thường trong kinh doanh, Công ty có phát sinh công nợ phải thu khi bán buôn xăng dầu với tổng giá trị là 48,044 tỷ đồng, các khoản công nợ này đã được khách hàng thanh toán vào ngày 16 tháng 01 năm 2019;

Giá trị “Hàng tồn kho” tăng 47,78% (tương ứng với tăng 1,908 tỷ đồng) do tăng cả về số lượng và giá cả xăng dầu tồn kho cuối năm nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong các ngày lễ trong năm 2019;

“Tài sản ngắn hạn khác” tăng 25,12% (tương ứng với tăng 0,502 tỷ đồng) do tăng “Chi phí trả trước ngắn hạn” tăng 82,18% (tương ứng với tăng 0,770 tỷ đồng), đây là các khoản chi mua sắm công cụ, dụng cụ và sửa chữa tài sản cố định chờ phân bổ

+ “Tài sản dài hạn” tăng 17,24% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng với tăng 50,239 tỷ đồng): chủ yếu là do

“Tài sản dở dang dài hạn” tăng 23,39% (tương ứng với tăng 40,972 tỷ đồng) do tiếp tục đầu tư vào dự án Khu nhà ở tại xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn 26,659 tỷ đồng và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện đầu tư xây dựng mới trụ sở chính của Công ty;

“Các khoản phải thu dài hạn” giảm 0,686 tỷ đồng và cuối năm không còn số dư;

“Phải thu dài hạn khác” không tăng giảm và số dư là 14,497 tỷ đồng đây là khoản Công ty thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án Khu nhà ở tại xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn theo quy định hiện hành;

“Tài sản cố định” tăng 15,40% (tương ứng với tăng 3,216 tỷ đồng);

“Bất động sản đầu tư” giảm 4,18% (tương ứng với giảm 1,223 tỷ đồng);

“Đầu tư tài chính dài hạn” tăng 21,97% (tương ứng với tăng 8,894 tỷ đồng) do tăng đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn;

“Tài sản dài hạn khác” giảm 8,98% (tương ứng với giảm 0,933 tỷ đồng).

- “Nguồn vốn chủ sở hữu” (không tính Nguồn kinh phí và quỹ khác) tăng 7,42% (tương ứng với tăng 17,185 tỷ đồng) so với năm trước, chủ yếu do

“Quỹ Đầu tư phát triển” tăng 18,81% (tương ứng với tăng 14,508 tỷ đồng);

“Lợi nhuận chưa phân phối” tăng 8,36% (tương ứng với tăng 2,677 tỷ đồng).

Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 phê duyệt là 10% trên vốn điều lệ. Hiện nay, Hội đồng quản trị đang đề nghị tỷ lệ chia cổ tức năm 2018 là 12% trên vốn điều lệ, tỷ lệ này cần phải được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phê duyệt.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	TH 2018 / TH 2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (<i>TSLĐ / Nợ ngắn hạn</i>)	lần	1,34	1,35	100,58%
Hệ số thanh toán nhanh <i>TSLĐ - Hàng tồn kho</i> <i>Nợ ngắn hạn</i>	lần	1,31	1,32	100,14%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	%	50,35	55,56	110,35%
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	%	101,42	125,05	123,29%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho <i>Giá vốn hàng bán</i> <i>Hàng tồn kho bình quân</i>	vòng	314,29	469,50	149,38%
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	lần	3,51	4,37	124,46%
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,25	1,67	74,14%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	15,92	16,42	103,10%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	7,91	7,30	92,27%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2,78	1,67	59,98%

- So với năm 2017, các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty không có biến động đáng kể: hệ số thanh toán ngắn hạn tăng 0,58% và hệ số thanh toán nhanh tăng 0,14%.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn cuối năm 2018 là 1,35, tăng 0,58% so với năm trước, cho thấy khả năng đảm bảo thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty dù cùng thời điểm Công ty có số dư vay nợ ngân hàng là 72,041 tỷ đồng để phục vụ kinh doanh và tổng Nợ ngắn hạn tăng 23,92% (tương ứng với tăng 31,166 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm trước nhưng Tài sản lưu động cũng tăng 24,63% (tương ứng với tăng 43,155 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm trước. Điều này chứng minh cho việc Công ty sử dụng tiền vay đúng mục đích, tạo ra tài sản đối ứng đảm bảo khả năng thanh toán nợ vay ngắn hạn.

+ Hệ số thanh toán nhanh cuối năm 2018 là 1,32, tăng 0,14% so với năm trước, cho thấy Công ty có đủ khả năng đáp ứng việc thanh toán nợ ngắn hạn mà không cần đến các nguồn thu hay doanh số bán.

- Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn cũng có thay đổi so với năm trước: hệ số nợ trên tổng tài sản tăng 10,35% và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu tăng 23,29%; nguyên nhân là khi tổng tài

sản tăng 20,02% và vốn chủ sở hữu tăng 7,42% so với cùng kỳ năm trước, nhưng tổng nợ phải trả thời điểm cuối năm 2018 tăng đến 32,44% so với cùng kỳ năm trước.

- Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động tăng so với năm trước:

+ Vòng quay hàng tồn kho năm 2018 tăng mạnh khi đạt 469,50 vòng, tăng 49,38% so với năm trước (314,29 vòng). Nguyên nhân là giá trị hàng tồn kho bình quân của Công ty năm nay tuy tăng so năm trước (bình quân năm 2017 là 4,862 tỷ đồng và năm 2018 là 4,948 tỷ đồng) trong khi tổng giá vốn hàng bán của Công ty tăng 52,01% so với năm trước với giá trị tăng rất lớn là 794,831 tỷ đồng.

+ Hệ số Doanh thu thuần trên Tổng tài sản năm 2018 là 4,37 lần (năm 2017 là 3,51 lần), tăng 24,46% so với năm trước, nguyên nhân là doanh thu thuần có tốc độ tăng trưởng 49,38% với giá trị tăng là 809,354 tỷ đồng, trong khi giá trị tổng tài sản cuối năm chỉ tăng 20,02% so với đầu năm với giá trị là tăng 93,396 tỷ đồng.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của năm 2018 đều có biến động so với năm trước: Hệ số lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần giảm 25,86%; Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu tăng 3,10%; Hệ số lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản giảm 7,73%; Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần giảm đến 40,02% so với năm trước. Nguyên nhân như đã trình bày ở trên dù Lợi nhuận sau thuế năm 2018 tăng 10,74%, trong khi đó Doanh thu thuần tăng mạnh 49,38%, Vốn chủ sở hữu tăng 7,41%; và Tổng tài sản tăng 20,02% so với năm trước.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: Không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: Tổng số cổ phiếu đang lưu hành là **11.000.000 (Mười một triệu) cổ phiếu**. Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: Không có

b. Cơ cấu cổ đông:

Theo Danh sách cổ đông, **chốt ngày 19 tháng 12 năm 2018**, số 1421/2018-HTC/VSD-ĐK ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp, thì cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn như sau:

TT	Danh mục	Số lượng Cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
I	CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC	195	10.834.200	98,49%
	Trong đó: - Tổ chức	9	5.267.670	47,89%
	- Cá nhân	186	5.566.530	50,60%
1	Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết	4	5.722.140	52,02%

TT	Danh mục	Số lượng Cổ đông	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ
	Trong đó: - Tổ chức	3	4.627.900	42,07%
	- Cá nhân	1	1.094.240	9,95%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết	8	2.269.050	20,63%
	Trong đó: - Tổ chức	1	534.380	4,86%
	- Cá nhân	7	1.734.670	15,77%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết	183	2.843.010	25,85%
	Trong đó: - Tổ chức	5	105.390	0,96%
	- Cá nhân	178	2.737.620	24,89%
II	CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI	8	165.800	1,51%
	Trong đó: - Tổ chức	5	162.600	1,48%
	- Cá nhân	3	3.200	0,03%
	TỔNG CỘNG	203	11.000.000	100,00%
	<i>Trong đó: - Tổ chức</i>	<i>14</i>	<i>5.430.270</i>	<i>49,37%</i>
	<i>- Cá nhân</i>	<i>189</i>	<i>5.569.730</i>	<i>50,63%</i>

Thông tin chi tiết về cổ đông lớn nắm giữ trên 5% cổ phiếu của Công ty:
(Xác định đến ngày 19 tháng 12 năm 2018)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Bến Thành – TNHH Một thành viên	27 Nguyễn Trung Trực, Quận 1, Tp.HCM	Đa ngành nghề	2.624.300	23,86%
2	Công ty Xăng dầu Khu vực II - TNHH Một thành viên	15 Lê Duẩn, Quận 1, Tp. HCM	Kinh doanh xăng dầu	1.050.000	9,55%
3	Công ty TNHH Đầu Tư và Thương Mại Thiên Hải	56 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Tp. HCM	Đa ngành nghề	953.600	8,67%
4	Ông Lê Văn My	6/3 Ấp Thới Tứ, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, Tp. HCM	Chủ tịch HĐQT Tổng giám đốc	1.094.240	9,95%
	TỔNG CỘNG			5.722.140	52,02%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Vốn điều lệ hiện nay của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn là **110.000.000.000 đồng (Một trăm mười tỷ đồng)**.

- Trong năm 2018, Vốn điều lệ của Công ty không phát sinh tăng hoặc giảm

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm Công ty không có thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ và không có số dư cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác:

Công ty không có các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và trong năm 2018 không có thực hiện các đợt phát hành chứng khoán nào khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**6.1. Quản lý nguồn nguyên liệu****a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm**

Nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty chủ yếu là các mặt hàng xăng dầu, nguồn nhiên liệu này được nhập tùy theo nhu cầu tiêu thụ của Công ty.

Trong năm 2018, lượng xăng dầu các loại được Công ty nhập về bao gồm:

Tên hàng	Tổng nhập kho		Nhập kho bán lẻ		Nhập kho bán buôn	
	Số lượng (m ³)	Thành tiền (triệu đồng)	Số lượng (m ³)	Thành tiền (triệu đồng)	Số lượng (m ³)	Thành tiền (triệu đồng)
1. Xăng Ron 95-III	68.077	1.198.051	19.151	334.462	48.926	863.588
2. Xăng E5 Ron 92-II	8.006	128.898	4.815	77.574	3.191	51.324
3. Dầu D.O 0,05%S	58.853	831.632	3.696	51.785	55.157	779.847
4. Dầu KO	210	2.833	0	0	210	2.833
5. Dầu FO 3,5%S	6.215	74.621	0	0	6.215	74.621
6. Dầu FO 3%S	4.000	47.091	0	0	4.000	47.091
7. Nhớt các loại		10		10		0
Cộng	145.361	2.283.135	27.662	463.831	117.699	1.819.303

Lượng hàng nhập kho tại Công ty được gồm 2 bộ phận:

- Nhập kho để bán lẻ là lượng hàng hóa, nguyên liệu được nhập về kho chứa của các cửa hàng xăng dầu trực thuộc Công ty và Công ty phải chịu trách nhiệm trực tiếp bảo quản lượng hàng hóa này đúng theo quy định về bảo vệ môi trường.

- Nhập kho để bán buôn là lượng hàng hóa được Công ty nhận từ các doanh nghiệp dầu mồi cung cấp xăng dầu và chuyển thẳng đến kho của người mua là các cửa hàng xăng dầu có hợp đồng làm đại lý cho Công ty.

b. Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty

Các mặt hàng xăng dầu được Công ty nhập trong năm với mục đích tiêu thụ ra thị trường, vì vậy sẽ không được tái chế để sử dụng lại trong quá trình sản xuất kinh doanh.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng do Công ty tiêu thụ chủ yếu là điện năng. Công ty sử dụng nguồn điện quốc gia do Tổng công ty Điện Lực Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp. Mức tiêu thụ điện trong năm 2018 của Công ty như sau:

TT	Tên đơn vị	Sản lượng tiêu thụ (KWh)	Giá trị (triệu đồng)
1	Văn phòng CTCP Thương mại Hóc Môn	52.560	163
2	Các Cửa hàng xăng dầu	101.609	293
3	Nhà hàng Hương Cau	18.639	57
4	Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn	2.806.639	5.970
	Cộng	2.979.447	6.483

Qua số liệu trên cho thấy, 94% lượng điện năng tiêu thụ của hệ thống toàn Công ty là từ Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn (gọi tắt là Công ty Chợ) – là công ty con của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn như đã trình bày tại mục b, khoản 3, phần II của Báo cáo thường niên này. Lượng điện năng tiêu thụ này bao gồm khoảng 18% sử dụng cho mục đích công cộng và khoảng 82% sử dụng trực tiếp (có thu tiền) cho hoạt động tại các điểm kinh doanh của các thương nhân kinh doanh tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn với quy mô 227 điểm kinh doanh rau quả và 50 điểm kinh doanh thịt heo.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Năng lượng điện tiêu thụ tại Công ty được kiểm soát ở mức phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh với ý thức tiết kiệm, chủ yếu là dùng để vận hành các trụ bơm xăng dầu và tiêu dùng trong quản lý, thấp sáng...

Tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn, việc sử dụng điện trong chiếu sáng công cộng (chiếm khoảng 3% lượng điện tiêu thụ) được theo dõi sát sao, đóng / mở linh hoạt tùy theo thời điểm thật cần thiết, tránh gây lãng phí.

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng; báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.3. Tiêu thụ nước

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Do địa bàn hoạt động của Công ty chưa được cấp nước từ nguồn cấp nước của quốc gia và được sự cho phép của Ủy ban nhân dân Thành phố, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn sử dụng nguồn nước ngầm từ các giếng khoan cho mọi hoạt động sinh hoạt. Nhu

cầu sử dụng nước của các Công ty chủ yếu được sử dụng cho nhu cầu sinh hoạt của người lao động tại Công ty.

Riêng tại Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn, do phải phục vụ nhu cầu kinh doanh của thương nhân nên lượng nước sử dụng nước rất nhiều, trong năm 2018 đã khai thác và sử dụng 123.790 m³ nước.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã liên hệ và ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An lắp đặt hệ thống cung cấp nước từ nguồn nước quốc gia cho Công ty.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Việc tiêu thụ nước tại hệ thống toàn Công ty chủ yếu dùng cho sinh hoạt sau đó được thải vào hệ thống thoát nước thải công cộng nên không được tái chế và tái sử dụng.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững là hai yếu tố không thể tách rời nhau đối với quá trình phát triển của một nền kinh tế - xã hội tiên tiến hiện đại, do đó, trong quá trình kinh doanh lâu dài, đòi hỏi doanh nghiệp phải có những cam kết và nỗ lực duy trì thực hiện liên tục. Sự phấn đấu xây dựng thành một doanh nghiệp phát triển bền vững gắn liền với bảo vệ môi trường trong thời gian tới là mục tiêu nỗ lực và lâu dài của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

Để đạt được mục tiêu đó, Công ty chúng tôi đã thiết lập chính sách môi trường nhằm định hướng cho việc luôn đề cao quan niệm về bảo vệ môi trường, tuân thủ các quy định của pháp luật và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường.

Trong năm 2018, chấp hành theo Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/06/2015 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại, Công ty chúng tôi đã thực báo cáo giám sát môi trường theo đúng quy định cho 12 cửa hàng xăng dầu của Công ty và kết quả các cửa hàng đã đạt các tiêu chuẩn như sau:

- QCVN 05:2013/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

- QCVN 06:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh.

- QCVN 29:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu.

Với ý thức tuân thủ các quy định của pháp luật, trong năm Công ty không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động : 572 người
- Tổng quỹ lương : 75.397.424.093 đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động : 10.984.473 đồng/người/tháng

(Chi tiết về số lượng lao động đã nêu tại mục c, khoản 3, phần II của Báo cáo thường niên này)

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Công ty luôn ý thức người lao động là vốn quý nhất của doanh nghiệp, vì vậy việc bảo vệ sức khỏe, đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ cho người lao động là hành động tất yếu của Công ty.

Công ty đã tiến hành trang bị quần áo bảo hộ lao động cho tất cả các người lao động trực tiếp và trang bị các thiết bị phòng chống cháy nổ cần thiết đảm bảo cho quá trình làm việc một cách an toàn. Hàng năm, Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động và đã tiến hành mua bảo hiểm tai nạn con người cho 100% người lao động với mức bồi thường tối đa 40.000.000 đồng/vụ.

Ngoài các chế độ nêu trên, các khoản chi phúc lợi khác cho người lao động đã được quy định cụ thể trong Thỏa ước lao động tập thể hàng năm của Công ty với các thỏa thuận được đánh giá là có lợi cho người lao động.

c. Hoạt động đào tạo của người lao động

Nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh cũng như thái độ phục vụ đối với khách hàng trong năm vừa qua công ty chúng tôi đã tổ chức lớp tập huấn kỹ năng bán hàng cho nhân viên tại các cửa hàng xăng dầu của chúng tôi. Ngoài ra, Công ty thường xuyên đăng ký cho nhân viên phụ trách các lĩnh vực chuyên môn tham gia các hội thảo, hội nghị chuyên đề.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn ý thức rõ về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng. Một trong những giá trị cốt lõi của công ty là tập trung đầu tư và hỗ trợ công tác phát triển xã hội, đặc biệt tại địa phương doanh nghiệp triển khai hoạt động kinh doanh.

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã chứng tỏ sự cam kết trên thông qua việc hỗ trợ có mục đích mang lại lợi ích cho xã hội như xóa đói giảm nghèo, chăm lo cho các gia đình khó khăn, người già, trẻ em mồ côi, bất hạnh... Công ty tin rằng thành công của doanh nghiệp không những được biểu hiện qua kết quả kinh doanh mà còn bởi tinh thần chia sẻ và hỗ trợ khó khăn với cộng đồng.

Trong năm 2018, Công ty đã hỗ trợ cho các hoạt động vì cộng đồng như sau: hỗ trợ chăm lo Tết cho người nghèo tại địa phương, ủng hộ Quỹ vì người nghèo, hỗ trợ người cao tuổi khó khăn, hỗ trợ các chương trình nhân đạo, ủng hộ kinh phí xây dựng, sửa chữa nhà tình thương ... với số tiền là 3,822 tỷ đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Hiện nay, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn chưa có hoạt động liên quan đến thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

*

* *

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Được sự chỉ đạo tích cực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt việc điều hành hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo thực hiện đúng các định hướng kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã thông qua, đảm bảo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng quyền hạn do Điều lệ Công ty quy định. Ngay từ đầu năm, Công ty đã đưa ra các giải pháp thích ứng với biến động của nền kinh tế, nhằm thực hiện mục tiêu giữ vững ổn định và phát triển hoạt động của Công ty, phân đầu thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người lao động, đảm bảo thu nhập của cổ đông.

Qua một năm nỗ lực của tập thể người lao động, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, Công ty đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao từ đầu năm. Cụ thể:

- Tổng thu nhập thực hiện được 2.457,515 tỷ đồng đạt 147,96% so với kế hoạch và đạt 148,81% so với thực hiện năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện được 52,255 tỷ đồng đạt 113,51% so với kế hoạch và đạt 112,53% so với thực hiện năm trước.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện được 40,853 tỷ đồng đạt 110,93% so với kế hoạch và đạt 110,74% so với thực hiện năm trước.

- Tỷ lệ chia cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 phê duyệt là 10% trên vốn điều lệ. Hiện nay, Hội đồng quản trị đang đề nghị tỷ lệ chia cổ tức năm 2018 là 12% trên vốn điều lệ, tỷ lệ này cần phải được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phê duyệt. Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành chi tạm ứng cổ tức với tỷ lệ là 6% trên vốn điều lệ.

*** Những tiến bộ Công ty đã đạt được:**

Công ty đã hoàn chỉnh và bước đầu tiên thực hiện "Chiến lược tổng thể của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến 2030" là việc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn giữ vai trò chủ đạo trong việc tham gia thành lập và điều hành hoạt động Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn nhằm thu hút đầu tư để hiện đại hóa, nâng cao tính chuyên nghiệp... trong hoạt động giết mổ gia súc theo định hướng của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	01/01/2018	Tăng, giảm (±)	
			Giá trị	%
I. TÀI SẢN NGẮN HẠN	218.357	175.201	43.156	24,63%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	44.177	38.967	5.210	13,37%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	100.141	116.740	(16.599)	-14,22%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	65.635	13.500	52.134	386,17%
4. Hàng tồn kho	5.902	3.994	1.908	47,78%
5. Tài sản ngắn hạn khác	2.503	2.000	502	25,12%
II. TÀI SẢN DÀI HẠN	341.635	291.395	50.240	17,24%
1. Các khoản phải thu dài hạn	14.497	15.183	(686)	-4,52%
2. Tài sản cố định	24.092	20.877	3.216	15,40%
3. Bất động sản đầu tư	28.045	29.268	(1.223)	-4,18%
4. Tài sản dở dang dài hạn	216.153	175.181	40.973	23,39%
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	49.381	40.488	8.894	21,97%
6. Tài sản dài hạn khác	9.465	10.398	(933)	-8,98%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	559.992	466.596	93.396	20,02%

I. Tổng tài sản tại thời điểm cuối năm là 559.962 triệu đồng, tăng 93.396 triệu đồng, tương ứng với tăng 20,02% so với đầu năm. Trong đó:

1. Tài sản ngắn hạn tại thời điểm cuối năm là 218.357 triệu đồng, tăng 43.156 triệu đồng, tương ứng với tăng 24,63% so với đầu năm. Trong đó:

① **Tiền và các khoản tương đương tiền:** tại thời điểm cuối năm là 44.177 triệu đồng, tăng 5.210 triệu đồng, tương ứng với tăng 13,37% so với đầu năm, bao gồm:

+ Tiền mặt	:	4.340.408.989 đồng
+ Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	:	9.836.114.022 đồng
+ Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn dưới 3 tháng	:	30.000.000.000 đồng

② **Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn:** tại thời điểm cuối năm là 100.141 triệu đồng, giảm 16.599 triệu đồng, tương ứng với giảm 14,22% so với đầu năm, bao gồm:

+ Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 3 tháng trở lên	:	94.380.000.000 đồng
+ Đầu tư chứng khoán kinh doanh	:	7.742.307.327 đồng

+ Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh : -1.981.396.153 đồng

(Chi tiết các khoản này đã được trình bày tại mục a khoản 3 phần II của Báo cáo Thường niên này)

Nguyên nhân làm khoản "Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn" giảm mạnh so với đầu năm (giảm khoảng 14%) ngoài dòng tiền thu được do hiệu quả hoạt động kinh doanh, Công ty tiến hành đầu tư vào các dự án đầu tư dài hạn, đồng thời đầu tư kinh doanh một số mã chứng khoán như đã nêu.

③ Các khoản phải thu ngắn hạn: tại thời điểm cuối năm là 65.635 triệu đồng, tăng 52.134 triệu đồng, tương ứng với tăng 386,17% so với đầu năm. Trong đó:

- *Phải thu ngắn hạn của khách hàng* tại thời điểm cuối năm là 55.709 triệu đồng, tăng 51.271 triệu đồng, tương ứng với tăng 1.155,25% so với đầu năm. Đây là những khoản phải thu phát sinh bình thường trong quá trình kinh doanh đối với các khách hàng được ghi nhận tại thời điểm cuối ngày 31/12/2018 và hầu hết đã thu hồi trong tháng 01/2019; công nợ phải thu khi bán buôn xăng dầu với tổng giá trị là 48,044 tỷ đồng đã được khách hàng thanh toán vào ngày 16/01/2019 theo tiến độ đã cam kết, cụ thể như sau:

+ Các cửa hàng xăng dầu trực thuộc Công ty	:	2.166 triệu đồng
+ Chi nhánh Công ty Xăng dầu Kiên Giang		
- Xí nghiệp Kinh doanh Xăng dầu Phú Quốc	:	27.853 triệu đồng
+ Chi nhánh Công ty Xăng dầu Kiên Giang		
- Xí nghiệp Kinh doanh Xăng dầu Kiên Giang	:	20.191 triệu đồng
+ Công ty Cổ phần Transimex	:	1.418 triệu đồng
+ Các đại lý tiêu thụ xăng dầu trực thuộc Công ty	:	3.680 triệu đồng
+ Tiền thuê điểm kinh doanh tại Chợ đầu mối NSTP HM	:	312 triệu đồng
+ Tiền bán cổ phiếu - Công ty CP Chứng khoán Tân Việt	:	78 triệu đồng
+ Các khách hàng khác	:	10 triệu đồng

- *Trả trước cho người bán ngắn hạn* tại thời điểm cuối năm là 6.790 triệu đồng, giảm 258 triệu đồng, tương ứng với giảm 3,67% so với đầu năm, nguyên nhân là khoản tiền ứng trước cho các đơn vị cung cấp dịch vụ hoặc nhận thầu tư vấn và thi công các dự án đầu tư của Công ty chưa đến hạn quyết toán theo hợp đồng đã ký, cụ thể như sau:

+ Cty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt	:	88 triệu đồng
+ Cty Xăng dầu Khu vực II	:	39 triệu đồng
+ Cty TNHH Đại Nguyên	:	150 triệu đồng
+ Cty CP TV ĐT XD và Kiểm định Liên Toàn Cầu	:	71 triệu đồng
+ Cty TNHH XD Công trình giao thông Cường Lộc	:	124 triệu đồng
+ Cty CP EPI Việt Nam	:	9 triệu đồng
+ Cty TNHH Đầu tư xây dựng An Phước Thịnh	:	6.140 triệu đồng
+ Cty TNHH Sông Ấn	:	149 triệu đồng
+ Công ty TNHH TOYOTA Lý Thường Kiệt	:	20 triệu đồng

- **Phải thu ngắn hạn khác** tại thời điểm cuối năm là 3.165 triệu đồng, tăng 1.122 triệu đồng, tương ứng với tăng 54,95% so với đầu năm. Đây là các khoản phải thu từ các đối tượng khác phát sinh ngoài nghiệp vụ mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ tại thời điểm cuối ngày 31/12/2018 và hầu hết đã thu hồi trong tháng 01/2019, cụ thể như sau:

+ Lãi tiền gửi ngân hàng tính đến ngày 31/12/2018 :	2.867 triệu đồng
+ Thuế thu nhập cá nhân phải thu của NLD :	246 triệu đồng
+ Trạm thu mua heo :	28 triệu đồng
+ Các đối tượng khác :	24 triệu đồng

- Dự phòng các khoản phải thu khó đòi tại thời điểm cuối năm là 28,1 triệu đồng, không tăng, giảm so với đầu năm. Đây là khoản nợ khó đòi phát sinh từ tạm ứng cho Trạm thu mua heo từ những năm 1998 - 2000, mà đối tượng nợ không còn khả năng chi trả.

Đến cuối năm, trong tổng số các khoản phải thu thì Công ty chỉ còn lập dự phòng 28,10 triệu đồng khoản phải thu khó đòi, chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong tổng số nợ phải thu, do đó không có ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty.

④ **Hàng tồn kho:** tại thời điểm cuối năm là 5.902 triệu đồng, tăng 1.908 triệu đồng, tương ứng với tăng 47,78% so với đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu là do Công ty duy trì sản lượng tồn kho hợp lý cho nhu cầu kinh doanh của mình, đặc biệt là các mặt hàng xăng dầu. trong khoản thời gian cuối năm và đầu năm mới.

⑤ **Tài sản ngắn hạn khác:** tại thời điểm cuối năm là 2.502 triệu đồng, tăng 502 triệu đồng, tương ứng với tăng 25,12% so với đầu năm, gồm

- Thuế và các khoản thu ngân sách Nhà nước :	1.310 triệu đồng
+ Thuế Thu nhập doanh nghiệp :	1.299 triệu đồng
+ Thuế Thu nhập cá nhân :	11 triệu đồng
- Chi phí trả trước ngắn hạn :	1.193 triệu đồng
+ Chi phí sửa chữa tài sản :	428 triệu đồng
+ Chi phí lắp đặt bảng quảng cáo :	74 triệu đồng
+ Chi phí mua máy vi tính, máy in :	66 triệu đồng
+ Chi phí mua bảo hiểm các cửa hàng xăng dầu :	72 triệu đồng
+ Chi phí mua bảo hiểm Nhà lồng Chợ NSTP :	88 triệu đồng
+ Chi phí mua công cụ, dụng cụ :	327 triệu đồng
+ Chi phí sửa chữa Văn phòng Công ty Chợ :	106 triệu đồng
+ Chi phí khác :	32 triệu đồng

☞ Từ sự tăng giảm nêu trên dẫn đến tỷ trọng Tài sản ngắn hạn trên Tổng tài sản từ 37,55% thời điểm đầu năm tăng lên 38,99% vào thời điểm cuối năm.

2. Tài sản dài hạn tại thời điểm cuối năm là 341.635 triệu đồng, tăng 50.240 triệu đồng, tương ứng với tăng 17,24% so với đầu năm. Trong đó:

① **Các khoản phải thu dài hạn:** tại thời điểm cuối năm là 14.497 triệu đồng, giảm 686 triệu đồng, tương ứng với giảm 4,52% so với đầu năm, trong đó:

- Phải thu dài hạn khách hàng số dư cuối năm không còn, trong khi số dư đầu năm là 686 triệu đồng, đây là khoảng công nợ của hợp đồng cho thương nhân thuê điểm kinh doanh tại Chợ đầu mối Nông sản thực phẩm Hóc Môn, thời hạn thanh toán trong 24 tháng, Công ty đã thu trong năm 412 triệu đồng và chuyển sang phải thu ngắn hạn là 274 triệu đồng.

- Phải thu dài hạn khác số dư cuối năm là 14.497 triệu đồng, đây là khoảng tiền ký quỹ tại Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố để đảm bảo thực hiện Dự án khu nhà ở 5 ha tại xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn.

② **Tài sản cố định:** tại thời điểm cuối năm là 24.092 triệu đồng, tăng 3.215 triệu đồng, tương ứng với tăng 15,40% so với đầu năm. Trong đó:

+ Tài sản cố định hữu hình tăng 3.536 triệu đồng, tương ứng với tăng 50,89% so với đầu năm, trong đó nguyên giá là tăng 3.251 triệu đồng (tăng do mua sắm, đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành: 5.646 triệu đồng và giảm do thanh lý: 2.395 triệu đồng); giá trị còn lại tăng do trích khấu hao tài sản cố định là 1.975 triệu đồng và thanh lý nhượng bán là 2.261 triệu đồng.

+ Tài sản cố định vô hình giảm 321 triệu đồng do khấu hao, tương ứng với giảm 2,31% so với đầu năm.

③ **Bất động sản đầu tư:** là giá trị Công ty đầu tư vào Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn, tại thời điểm cuối năm là 28.045 triệu đồng, giảm 1.222 triệu đồng, tương ứng với giảm 4,18% so với đầu năm; trong đó, giảm 1.222 triệu đồng do khấu hao.

④ **Tài sản dở dang dài hạn:** tại thời điểm cuối năm là 216.153 triệu đồng, tăng 40.972 triệu đồng, tương ứng với tăng 23,39% so với đầu năm. Trong đó:

- Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn là 199.698 triệu đồng là chi phí Công ty đã đầu tư vào Khu dân cư 15 ha (2.151 triệu đồng); Dự án khu nhà ở 5 ha tại xã Xuân Thới Đông (179.365 triệu đồng) và Tầng 4 của Trung tâm thương mại - chung cư cao tầng Hóc Môn (18.182 triệu đồng)

- Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang là 16.455 triệu đồng, là chi phí nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để xây dựng trụ sở mới của Công ty

⑤ **Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:** tại thời điểm cuối năm là 49.381 triệu đồng, tăng 8.894 triệu đồng, tương ứng với tăng 21,97% so với đầu năm.

- Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết: tại thời điểm cuối năm là 49.303 triệu đồng. Đây là khoản Công ty đầu tư góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn là 52.500 triệu đồng và hạch toán phần lỗ lũy kế tương ứng với tỷ lệ vốn góp vào Công ty này với số tiền - 3.197 triệu đồng; Như đã trình bày tại mục c khoản 3 phần II nêu trên.

- Đầu tư góp vốn đơn vị khác: tại thời điểm cuối năm là 878 triệu đồng. Đây là khoản Công ty đầu tư góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành - Đức Khải với số tiền 1.500 triệu đồng, Công ty này đang tiến hành các thủ tục giải thể theo luật định và Công ty đã thu hồi vốn đầu tư đợt 1 với số tiền 622 triệu đồng, đồng thời Công ty đã trích dự phòng giảm giá khoản đầu tư góp vốn vào với số tiền là 800 triệu đồng.

⑥ **Tài sản dài hạn khác:** tại thời điểm cuối năm là 9.464 triệu đồng, giảm 933 triệu đồng, tương ứng với giảm 8,98% so với đầu năm, chủ yếu do các khoản chi phí trả trước dài hạn (phân bổ vào chi phí kinh doanh của nhiều năm tài chính) của chi phí tiền thuê mặt bằng Cửa hàng xăng dầu Số 3 – Đông Thạnh (387 triệu đồng), tiền thuê diện tích đất của trạm cấp nước sạch của Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn (4.534 triệu đồng), chi phí sửa chữa

lớn Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn (3.647 triệu đồng), in vé nhập chợ (205 triệu đồng), chi phí đầu tư khác (236 triệu đồng).

☞ Từ sự tăng giảm nêu trên dẫn đến tỷ trọng Tài sản dài hạn trên Tổng tài sản từ 62,45% thời điểm đầu năm giảm xuống 61,01% vào thời điểm cuối năm.

b. Tình hình nợ phải trả

Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty tại thời điểm đầu năm và cuối năm 2018 được phản ánh qua bảng số liệu sau:

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	01/01/2018	Tăng, giảm (±)	
			Giá trị	%
I. Nợ ngắn hạn	161.482	130.316	31.166	23,92%
1. Phải trả người bán ngắn hạn	63.291	7.102	56.189	791,14%
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	34	2.871	-2.837	-98,82%
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.910	3.191	719	22,52%
4. Phải trả người lao động	11.912	9.782	2.129	21,77%
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	281	324	-43	-13,14%
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	233	244	-11	-4,45%
7. Phải trả ngắn hạn khác	4.248	1.044	3.204	306,76%
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	72.041	99.011	-26.970	-27,24%
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5.533	6.747	-1.214	-18,00%
II. Nợ dài hạn	149.676	104.632	45.044	-31,18%
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	102.062	102.517	-454	-0,44%
2. Phải trả dài hạn khác	46.975	1.797	45.178	2514,10%
3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	639	318	321	101,00%
CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	311.159	234.948	76.210	32,44%

1. Nợ ngắn hạn tại thời điểm cuối năm là 161.482 triệu đồng, tăng 31.166 triệu đồng, tương ứng với tăng 23,92% so với đầu năm:

① **Phải trả người bán ngắn hạn:** tại thời điểm cuối năm là 63.291 triệu đồng, tăng 56.189 triệu đồng, tương ứng với tăng 791,14% so với đầu năm; Đây là những khoản phải trả phát sinh bình thường trong quá trình kinh doanh đối với các nhà cung cấp được ghi nhận tại thời điểm cuối ngày 31/12/2018 và hầu hết đã thanh toán trong tháng 01/2019; Công nợ phải trả đối với hàng hóa bán buôn xăng dầu với tổng giá trị là 55.633 triệu đồng đã được Công ty thanh toán cho người bán trong tháng 01/2019 sau khi nhận được tiền thanh toán theo tiến độ đã cam kết sau khi nhận được tiền đã tiêu thụ xong lô hàng. Cụ thể như sau:

+ Công ty TNHH DV và TM Long Hưng	:	48.080 triệu đồng
+ Công ty TNHH Huy Long	:	7.552 triệu đồng
+ Công ty CP TV- TM- DV- Địa ốc Hoàng Quân	:	5.000 triệu đồng
+ Công ty TNHH TM DV Hiệp Quế	:	982 triệu đồng
+ Công ty Thoát nước Đô Thị TP.HCM	:	418 triệu đồng
+ Công ty TNHH XD CTGT Cường Lộc	:	396 triệu đồng
+ DNTN vận chuyển xăng dầu Trí Vỹ	:	192 triệu đồng
+ Các đối tượng khác	:	671 triệu đồng

② Khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn: tại thời điểm cuối năm là 34 triệu đồng, giảm so với đầu năm 2.837 triệu đồng, tương ứng giảm 98,82%, chủ yếu là do giảm các khoản phải trả người mua là các khoản nợ phải trả phát sinh khi thực hiện giao dịch mua bán hàng hóa với các đại lý kinh doanh xăng dầu và người mua của Công ty:

+ DNTN xăng dầu Phước Thuận	:	1 triệu đồng
+ Công ty TNHH Xây dựng Bách Việt	:	2 triệu đồng
+ Các hộ dân hoán đổi đất Khu dân cư 15 ha	:	31 triệu đồng

③ Thuế và các khoản phải nộp nhà nước: tại thời điểm cuối năm là 3.910 triệu đồng, tăng 719 triệu đồng, tương ứng với tăng 22,52% so với đầu năm, số dư cuối năm là các khoản thuế phải nộp nhà nước phát sinh trong tháng 12/2018, Công ty đã chuyển sang nộp trong tháng 01/2019, bao gồm:

+ Thuế Giá trị gia tăng hàng nội địa	:	1.186 triệu đồng
+ Thuế Thu nhập doanh nghiệp	:	2.247 triệu đồng
+ Thuế Thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công	:	350 triệu đồng
+ Thuế Thu nhập cá nhân từ đầu tư vốn	:	84 triệu đồng
+ Tiền thuê đất	:	38 triệu đồng
+ Thuế Tài nguyên	:	5 triệu đồng

④ Phải trả người lao động: tại thời điểm cuối năm là 11.912 triệu đồng, chủ yếu là khoản quỹ tiền lương được trích theo hiệu quả kinh doanh nhưng chưa chi hết trong năm 2018, chuyển sang chi trong quý I năm 2019. Trong đó, quỹ tiền lương chưa chi của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn: 2.252 triệu đồng và quỹ tiền lương chưa chi của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn: 9.659 triệu đồng.

⑤ Chi phí phải trả ngắn hạn: tại thời điểm cuối năm là 281 triệu đồng, chủ yếu là chi phí kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 phải trả cho đơn vị kiểm toán (160 triệu đồng), lãi tiền vay còn phải trả tính trước đến ngày 31/12/2018 (79 triệu đồng), cước dịch vụ cảnh báo cháy quý 4/2018 tại các cửa hàng xăng dầu (25 triệu đồng) và chi phí lập báo cáo quang trắc môi trường của các cửa hàng xăng dầu (18 triệu đồng)

⑥ Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn: tại thời điểm cuối năm là 233 triệu đồng, chủ yếu là thu tiền thuê mặt bằng ngắn hạn tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn.

⑦ Phải trả ngắn hạn khác: tại thời điểm cuối năm là 4.248 triệu đồng, bao gồm:

+ Kinh phí Công Đoàn	:	15 triệu đồng
----------------------	---	---------------

+ Tiền cổ tức đợt 2/2018	:	3.211 triệu đồng
+ Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	:	42 triệu đồng
+ Tiền đền bù cho các hộ dân bị cưỡng chế thuộc dự án KDC (đang gửi ngân hàng)	:	688 triệu đồng
+ Tiền đền bù phần đất ao cho hộ Trần Thị Ve thuộc dự án KDC (tạm tính)	:	223 triệu đồng
+ Kinh phí được hỗ trợ dự án ngành hàng thịt heo	:	8 triệu đồng
+ Tài sản thừa chờ giải quyết	:	56 triệu đồng
+ Các khoản phải trả khác	:	5 triệu đồng

⑧ **Vay ngắn hạn ngân hàng:** thời điểm cuối năm 2018 số dư nợ vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Hóc Môn là 72.041 triệu đồng; đây là các khoản vay trong hạn mức tín dụng có kỳ hạn vay 02 tháng, để phục vụ yêu cầu sản xuất kinh doanh.

⑨ **Quỹ khen thưởng, phúc lợi:** tại thời điểm cuối năm là 5.532 triệu đồng.

2. Nợ dài hạn tại thời điểm cuối năm là 149.676 triệu đồng, tăng 45.044 triệu đồng, tương ứng với tăng 43,05% so với đầu năm, bao gồm các khoản mục sau:

① **Doanh thu chưa thực hiện dài hạn:** tại thời điểm cuối năm là 102.062 triệu đồng, giảm 454 triệu đồng, tương ứng với giảm 0,44% so với đầu năm, đây là khoản doanh thu nhận trước của khách hàng đã trả trước cho nhiều kỳ kế toán, từ hoạt động cho thuê điểm kinh doanh tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn (trong thời hạn 50 năm) được phân bổ dần vào doanh thu hoạt động hàng năm. Công ty không phải chịu áp lực từ khoản phải trả này.

+ Doanh thu cho thuê điểm kinh doanh Chợ rau	:	56.352 triệu đồng
+ Doanh thu cho thuê điểm kinh doanh Chợ thịt	:	29.423 triệu đồng
+ Doanh thu cho thuê kios	:	14.484 triệu đồng
+ Doanh thu cho thuê căn tin	:	1.803 triệu đồng

② **Phải trả dài hạn khác:** tại thời điểm cuối năm là 46.975 triệu đồng, tăng 45.178 triệu đồng, tương ứng với tăng 2.514,10% (25 lần) so với đầu năm, nguyên nhân tăng là do Công ty nhận đặt cọc của các cá nhân đăng ký quyền mua sản phẩm Dự án khu nhà ở tại xã Xuân Thới Đông; và khoản Công ty nhận ký quỹ đối với các tổ chức, cá nhân nhằm đảm bảo thực hiện các hợp đồng giao dịch, bao gồm:

+ Đăng ký quyền mua sản phẩm Dự án khu nhà ở	:	45.438 triệu đồng
+ Nhận ký cược, ký quỹ dài hạn của khách hàng để đảm bảo thực hiện các hợp đồng thuê điểm kinh doanh tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn	:	1.225 triệu đồng
+ Các khoản nhận ký quỹ khác	:	312 triệu đồng

☞ Qua các số liệu và phân tích trên có thể thấy:

- Các khoản nợ phải trả của Công ty tại thời điểm cuối năm so với thời điểm đầu năm tăng 76.210 triệu đồng, tương ứng với tăng 32,44%; và chiếm tỷ trọng 55,56% trên tổng

nguồn vốn.

Trong năm 2018 Công ty có phát sinh khoản vay ngân hàng phục vụ yêu cầu của hoạt động kinh doanh, từ đó phát sinh chi phí lãi tiền vay trong năm là 3.775 triệu đồng, tuy nhiên với tình hình lãi suất vay ngân hàng ổn định trong kỳ nên hoạt động kinh doanh Công ty không bị ảnh hưởng bởi chi phí lãi tiền vay và Công ty không có nợ phải trả tồn đọng.

- Công ty chỉ hoạt động nội thương, không có hoạt động xuất nhập khẩu nên cũng không bị ảnh hưởng bởi tỷ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn giữ vai trò chủ đạo trong việc tham gia thành lập Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn nhằm thu hút đầu tư để hiện đại hóa, nâng cao tính chuyên nghiệp... trong hoạt động giết mổ gia súc theo định hướng của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại Quyết định số 2032/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành phê duyệt Phương án “Quy hoạch hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025”.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

a. Các mục tiêu tổng quát

Chính phủ đã xác định mục tiêu tổng quát phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 là tiếp tục củng cố nền tảng vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao năng lực nội tại và tính tự chủ của nền kinh tế; tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng; đẩy mạnh, tạo chuyển biến thực chất hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; quyết liệt đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và tận dụng hiệu quả cách mạng công nghệ 4.0.

Tuy nhiên, nền kinh tế sẽ phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, trước hết từ môi trường kinh tế thế giới tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, như: bất ổn chính trị có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu; giá năng lượng và hàng hóa chủ chốt vẫn còn biến động thất thường...; thiên tai, biến đổi khí hậu, xung đột vũ trang khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp. Trong khi đó, nguồn lực tài chính quốc gia hạn chế (nhất là trong bối cảnh nợ công tăng nhanh) sẽ là những thách thức cho kinh tế Việt Nam.

Với dự báo tình hình như trên, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty dự kiến kế hoạch năm 2019 như sau (kế hoạch chính thức sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty thông qua):

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ
1. Vốn điều lệ	triệu đồng	110.000	110.000	100,00%
2. Tổng thu nhập	triệu đồng	2.457.515	1.931.935	78,61%
3. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	52.255	45.820	87,68%
4. Lợi nhuận sau thuế	triệu đồng	40.853	36.656	89,73%
5. Tỷ lệ chia cổ tức	%	12%	≥ 12%	100,00%

So với thực hiện năm 2018 thì kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận năm 2019 được xây dựng ở mức thấp hơn do các nguyên nhân chủ yếu sau :

- Doanh thu và lợi nhuận hoạt động kinh doanh xăng dầu giảm nguyên nhân là do Công ty giảm 01 (một) cửa hàng bán lẻ xăng dầu bị do thực hiện di dời theo chủ trương của Nhà nước và hoạt động bán buôn xăng dầu sẽ gặp khó khăn hơn năm 2017 do hạn chế về nguồn hàng, Công ty sẽ gặp khó khăn trong việc thực hiện các hợp đồng lô lớn. Hệ quả của việc thiếu hụt này sẽ là thù lao bán hàng của hoạt động kinh doanh xăng dầu Công ty được hưởng từ các doanh nghiệp đầu mối sẽ giảm.

- Hoạt động chuyển nhượng quyền sử dụng đất giảm mạnh do đã hết nguồn hàng và Công ty tập trung thực hiện Dự án Khu dân cư tại xã Xuân Thới Đông.

- Hoạt động cho thuê mặt bằng: đây là hoạt động tương đối ổn định dựa trên các hợp đồng đã ký kết gồm cho thuê điểm kinh doanh tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn và các mặt bằng khác thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty.

- Số nộp ngân sách Nhà nước giảm so năm trước do năm 2019 không phát sinh tiền sử dụng đất phải nộp của dự án Khu dân cư 4,3 ha tại xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn.

Tuy nhiên, với việc phát huy tất cả tiềm lực của mình Công ty vẫn đảm bảo thu nhập của cổ đông và của người lao động.

b. Các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch năm 2019

- Thực hiện đánh giá lại cấu trúc và phương thức hoạt động của đơn vị nhằm tăng sức cạnh tranh. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động nhằm tránh rủi ro tồn đọng hàng hóa, chậm luân chuyển vốn.

- củng cố hoạt động của mạng lưới bán lẻ xăng dầu. Bên cạnh đó, xây dựng và thực hiện chính sách chăm sóc khách hàng trong điều kiện có thể để duy trì số lượng đại lý bán buôn xăng dầu.

- Sớm hoàn thành thủ tục pháp lý về đất đai và đầu tư của các dự án kinh doanh bất động sản nhằm nhanh chóng đưa vào thi công công trình, đảm bảo điều kiện kinh doanh nhằm sớm thu hồi vốn, tạo thanh khoản. Đồng thời, tìm kiếm cơ hội và đầu tư vào các dự án khác phù hợp với tiềm năng của Công ty và có hiệu quả.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối tình hình an ninh trật tự, an toàn cơ quan, phòng chống cháy nổ của Công ty.

- Tích cực chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, tạo động lực cho người lao động cống hiến cho đơn vị.

*

* *

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2018, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn thực hiện kế hoạch kinh doanh trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đạt kết quả toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Hoạt động đầu tư, thương mại toàn cầu có xu hướng cải thiện rõ rệt cùng với niềm tin của người tiêu dùng tăng lên là các yếu tố tác động tích cực đến sản xuất trong nước. Bên cạnh đó, các vấn đề tồn tại của nền kinh tế như chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh thấp, sự sụt giảm của ngành khai khoáng, cùng với giá cả các mặt hàng thiết yếu biến động mạnh, thiên tai, bão, lũ liên tiếp xảy ra tác động tiêu cực tới sản xuất nông nghiệp và thách thức mục tiêu tăng trưởng của cả nước.

Công ty đã giữ vững hiệu quả của các mặt hoạt động kinh doanh; chú trọng việc tiết giảm các chi phí không cấp thiết, quản lý tốt công nợ... góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch đã đề ra.

Với sự nỗ lực của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và toàn thể người lao động trong năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã đạt được những kết quả khả quan, cụ thể như sau:

- Tổng thu nhập thực hiện được 2.457,515 tỷ đồng đạt 147,96% so với kế hoạch và đạt 148,81% so với thực hiện năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện được 52,255 tỷ đồng đạt 113,51% so với kế hoạch và đạt 112,53% so với thực hiện năm trước.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện được 40,853 tỷ đồng đạt 110,9.% so với kế hoạch và đạt 110,74% so với thực hiện năm trước.

- Các khoản nộp ngân sách Nhà nước thực hiện được 55,112 tỷ đồng đạt 183,36% so với kế hoạch và đạt 191,99% so với năm trước.

- Thu nhập trên 1 cổ phiếu thực hiện được 2.841 đồng/cổ phiếu đạt 110,93% so với kế hoạch và đạt 108,81% so với năm trước.

- Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu thực hiện được 21.484 đồng/cổ phiếu đạt 105,02% so với kế hoạch và đạt 107,84% so với năm trước.

- Tỷ lệ chia cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 phê duyệt là 10% trên vốn điều lệ. Hiện nay, Hội đồng quản trị đang đề nghị tỷ lệ chia cổ tức năm 2018 là 12% trên vốn điều lệ, tỷ lệ này cần phải được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 phê duyệt. Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành chi tạm ứng cổ tức với tỷ lệ là 6% trên vốn điều lệ.

Như vậy, cùng với tỷ lệ chia cổ tức Hội đồng quản trị đề nghị là 12% trên vốn điều lệ, thì Công ty đã hoàn thành vượt mức tất cả các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên giao cho.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

- Ban Tổng giám đốc triển khai hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh tiến trình thực hiện phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị. Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty và thích ứng

với những diễn biến của thị trường Ban Tổng giám đốc cần năng động và hiệu quả hơn, đặc biệt là trong quản lý đầu tư các dự án.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty có khả năng nắm bắt và thích nghi với hoạt động kinh tế thị trường, điều hành và quản lý kinh doanh hiệu quả.

- Cùng với việc phát triển sản xuất kinh doanh, các quy định về tiết kiệm như giảm các chi phí điện, nước, điện thoại, chi phí hội họp... cũng được các đơn vị trong Công ty thực hiện nghiêm chỉnh.

- Công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự tại các cửa hàng được đảm bảo an toàn. Đồng thời, Công ty đã tiến hành mua bảo hiểm hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt cho tất cả các cửa hàng trực thuộc Công ty và Nhà lồng Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị sẽ thực hiện các công việc sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đề xuất trình Đại hội các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Tập trung mọi nguồn lực cùng với việc thực hiện tốt công tác dự báo tình hình kinh tế, tình hình thị trường... để có biện pháp chỉ đạo phù hợp nhằm thực hiện hoàn thành kế hoạch kinh doanh.

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý, đặc biệt trong các công tác triển khai các dự án đầu tư và kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đề án Xây dựng chiến lược tổng thể của Công ty giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của Công ty.

- Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến đảm bảo yêu cầu quản trị Công ty trong tình hình mới và theo định hướng phát triển của Công ty.

- Thực hiện tốt việc công bố thông tin theo quy định đối với công ty niêm yết.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ hoặc bất thường (có thể họp trực tiếp hoặc qua văn bản, điện thoại) để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị Công ty phải tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng chiến lược phát triển Công ty, tăng cường công tác quản trị, phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ sát sao hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành nhằm đạt được độ an toàn và hiệu quả cao nhất có thể cho dòng vốn đầu tư của các cổ đông tại Công ty.

*

* *

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 tổ chức vào ngày 24/4/2017 đã bầu ra Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn nhiệm kỳ 2017 - 2022 gồm 7 (bảy) thành viên theo cơ cấu như sau:

* Thành viên tham gia điều hành Công ty:

1. Ông LÊ VĂN MỸ

- Ngày tháng năm sinh : 01 tháng 06 năm 1953
- Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 6/3 Ấp Thới Tứ, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
- Chức vụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn:
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - + Tổng giám đốc
- Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác:
 - + Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn (Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đầu tư 100,00% vốn)
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn (Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đầu tư 35,00% vốn)
- Quá trình công tác:
 - + Từ 4/1975 - 8/1979 : *Cung tiêu Công ty xăng dầu Hóc Môn*
 - + Từ 9/1979 - 7/1988 : *Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 8/1988 - 3/1998 : *Phó Giám Đốc Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 4/1998 - 12/2001 : *Giám Đốc Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 01/2002 đến nay : *Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.*
 - + Từ 05/2017 đến nay: *Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối Hóc Môn*
- Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 1.094.240 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,95%
- Số cổ phần của những người liên quan:

- + Vợ: Phan Bạch Ngọc, nắm giữ 100.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,91%
- + Con: Lê Anh Phương, nắm giữ 490.710 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,46%
- + Con: Lê Phan Trung Hiếu, nắm giữ 100.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,91%

2. Ông NGUYỄN NGỌC THẢO

- Ngày tháng năm sinh : 23 tháng 09 năm 1963
 - Nơi sinh : Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 49/7A Bà Triệu, KP 2, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
 - Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Luật
 - Chức vụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn:
 - + Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - + Phó Tổng giám đốc
 - Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác:
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn (Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đầu tư 35,00% vốn)
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sàn giao dịch bất động sản Bến Thành – Đức Khải (Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đầu tư 6,26% vốn)
 - Quá trình công tác:
 - + Từ 11/1983 – 10/1988 : Kế toán tổng hợp Cty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn
 - + Từ 10/1988 – 4/1998 : Kế toán trưởng Cty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn
 - + Từ 04/1998 – 01/2002 : Kế toán trưởng Cty Thương mại - đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn
 - + Từ 01/2002 – 02/2005 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
 - + Từ 02/2005 đến nay : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.
 - + Từ 03/2014 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn
 - Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 628.430 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,713%
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân: 103.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,942%
 - + Đại diện sở hữu: 524.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,771% (đại diện cho 20% phần vốn góp của Tổng Công ty Bến Thành)
 - Số cổ phần của những người liên quan: Không có.

3. Ông TÔ VĂN LIÊM

- Ngày tháng năm sinh : 30 tháng 07 năm 1962
 - Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 12A Ấp 2, Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
 - Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
 - Trình độ chuyên môn : Trung cấp Quản lý Kinh tế
 - Chức vụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn:
 - + Thành viên Hội đồng quản trị
 - + Phó Tổng giám đốc
 - Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác:
 - + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn (Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đầu tư 35,00% vốn)
 - Quá trình công tác:
 - + Từ 08/1980 – 01/1985 : *Thi hành nghĩa vụ quân sự*
 - + Từ 02/1985 – 12/1989 : *Cửa hàng trưởng Cty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 01/1990 – 03/1998 : *Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 04/1998 – 12/2001 : *Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn*
 - + Từ 01/2002 – 04/2004 : *Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn*
 - + Từ 03/2002 – 09/2003 : *Phó Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn*
 - + Từ 09/2003 - 03/2014 : *Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn - Giám đốc Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn*
 - + Từ 04/2014 - 04/2017 : *Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn - Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn.*
 - + Từ 05/2017 đến nay : *Phó Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.*
 - + Từ 03/2014 đến nay : *Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn*
 - Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 578.430 cổ phần, chiếm tỷ lệ 5,258%
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân: 53.570 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,487%
 - + Đại diện sở hữu: 524.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,771% (đại diện cho 20% phần vốn góp của Tổng Công ty Bến Thành)
 - Số cổ phần của những người liên quan: Không có.

4. Ông KIỀU CÔNG TÂM

- Ngày tháng năm sinh : 10 tháng 03 năm 1967
 - Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
 - Dân tộc : Kinh
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Địa chỉ thường trú : 1010 Nguyễn Văn Quá, Khu phố 1, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
 - Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
 - Trình độ chuyên môn : Trung Cấp Kế hoạch
 - Chức vụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn:
 - + Thành viên Hội đồng quản trị
 - + Phó Tổng giám đốc
 - Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác: Không có
 - Quá trình công tác:
 - + Từ 02/1988 – 03/1998 : Nhân viên Công ty Vật tư tổng hợp huyện Hóc Môn
 - + Từ 04/1998 – 12/1998 : Nhân viên Phòng Kế hoạch Công ty Thương mại Đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn
 - + Từ 01/1999 – 12/2001 : Nhân viên Phòng Kinh doanh Công ty Thương mại Đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn
 - + Từ 01/2002 – 10/2003 : Phó Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
 - + Từ 11/2003 - 03/2014 : Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
 - + Từ 04/2014 đến nay : Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
 - Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 46.820 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,426%
- Trong đó:
- + Sở hữu cá nhân: 46.820 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,426%
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần của những người liên quan: Vợ: Nguyễn Ngọc Đào, nắm giữ 36.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,327%

*** Thành viên không tham gia điều hành Công ty:**

1. Ông NGUYỄN DANH HÙNG

- Ngày tháng năm sinh : 18 tháng 04 năm 1962
- Nơi sinh : Nghệ An
- Dân tộc : Kinh

- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 108/22 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cơ khí – Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay: Phó giám đốc Công ty Xăng dầu khu vực II
- Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác: Không có
- Quá trình công tác:
 - + Từ 10/1984 – 06/1987: *Kỹ sư Phòng Quản lý kỹ thuật - Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè - Công ty Xăng dầu Khu vực II.*
 - + Từ 07/1987 – 06/1991: *Phó Quản đốc Xưởng Cơ khí công trình - Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè - Công ty Xăng dầu Khu vực II.*
 - + Từ 07/1991 – 09/1994: *Quản đốc Xưởng Cơ khí công trình - Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè - Công ty Xăng dầu Khu vực II.*
 - + Từ 10/1994 – 04/1997: *Trưởng Phòng Quản lý kỹ thuật - Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè - Công ty Xăng dầu Khu vực II.*
 - + Từ 05/1997 – 06/2005: *Phó Giám đốc Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè - Cty Xăng dầu Khu vực II TNHH MTV*
 - + Từ 07/2005 – 03/2016: *Giám đốc Tổng kho Xăng dầu Nhà Bè - Công ty Xăng dầu Khu vực II TNHH MTV*
 - + Từ 04/2016 đến nay: *Phó Giám đốc Công ty Xăng dầu Khu vực II TNHH MTV*
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 1.050.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,545%

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,00%
- + Đại diện sở hữu: 1.050.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,545% (đại diện cho 100% phần vốn góp của Công ty Xăng dầu khu vực II)
- Số cổ phần của những người liên quan: Không có.

2. Ông HOÀNG TÂM HOÀ

- Ngày tháng năm sinh : 30 tháng 01 năm 1969
- Nơi sinh : Hà Nội
- Dân tộc : Kinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 119A Hiền Vương, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM
- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Chức vụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Bến Thành
- Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác: Không có
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1988 – 1990: Nhân viên Kế toán - Kế toán trưởng HTX Đức Quang, Quận 10, TP.HCM.
 - + Từ 1990 – 1992: Sản xuất dép xốp tại nhà.
 - + Từ 1992 – 1993: Kế toán trưởng DNTN Nghị Lực Sài Gòn.
 - + Từ 1993 – 1997: Nhân viên Kế toán Trung tâm Thương mại XNK - Công ty Dịch vụ Du lịch Bến Thành.
 - + Từ 1997 – 2005: Tổ trưởng Kế toán Trung tâm Thương mại XNK - Công ty Dịch vụ Du lịch Bến Thành
 - + Từ 03/2005 – 11/2005: Nhân viên Kế toán Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành.
 - + Từ 12/2005 – 06/2008: Phó Phòng Kế toán - Tài vụ Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch Bến Thành.
 - + Từ 07/2008 – 11/2013: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành.
 - + Từ 12/2013 – 02/2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành.
 - + Từ 03/2014 – 12/2015: Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch Bến Thành.
 - + Từ 12/2015 đến nay: Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Bến Thành TNHH MTV.
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 1.064.010 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,673%
 - Trong đó:
 - + Sở hữu cá nhân: 14.290 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 0,13%
 - + Đại diện sở hữu: 1.049.720 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,543% (đại diện cho 40% phần vốn góp của Tổng Công ty Bến Thành)
 - Số cổ phần của những người liên quan: Không có.

3. Ông BÙI TUẤN NGỌC

- Ngày tháng năm sinh : 21 tháng 02 năm 1965
- Nơi sinh : Hà Nội
- Dân tộc : Kinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 6 Đặng Tất, Phường Tân Định, Quận 1, TPHCM

- Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng; Cử nhân kinh tế ngoại thương
- Chức vụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác:
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Transimex
 - + Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và Thương Mại Thiên Hải
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Vina
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Toàn Việt
 - + Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An
 - + Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinafreigh
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1988 - 1992: Cán bộ Xí nghiệp XD CB SEAPRODEX – Bộ Thủy Sản
 - + Từ 1992 – 1993: Cán bộ Liên hiệp DVSXTM TP. Hồ Chí Minh
 - + Từ 1993 – 1994: Cán bộ Trung tâm TM LD Việt – Xô TP.HCM (ROSVIETIMPEX)
 - + Từ 1994 đến nay: Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải
 - + Từ 2006 – 03/2008: Thành viên HĐQT Công ty Cổ Phần Transimex
 - + Từ 5/2007 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Đầu tư Vina
 - + Từ 4/2008 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Transimex
 - + Từ 2009 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Đầu tư Toàn Việt
 - + Từ 2011 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An
 - + Từ 5/2012 đến nay: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ Phần Vinafreigh
 - + Từ 4/2014 – 2016: Thành viên HĐQT Cty Cổ Phần Đầu tư và Dịch vụ Khánh Hội
- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 953.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,669%

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00%
- + Đại diện sở hữu: 953.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 8,669%, của Công ty TNHH Đầu Tư Và Thương Mại Thiên Hải.
- Số cổ phần của những người liên quan: Không có.

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và mọi chủ trương đều được thông qua tập thể Hội đồng quản trị, dưới sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Ban điều hành chịu trách nhiệm thực hiện và báo cáo trực tiếp với Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các thành viên Hội đồng quản trị đã chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp theo bảng liệt kê sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Lê Văn Mỹ	Chủ tịch	7	100 %	
02	Nguyễn Ngọc Thảo	Phó Chủ tịch	7	100 %	
03	Tô Văn Liêm	Thành viên	7	100 %	
04	Kiều Công Tâm	Thành viên	7	100 %	
05	Hoàng Tâm Hòa	Thành viên	7	100 %	
06	Bùi Tuấn Ngọc	Thành viên	7	100 %	
07	Nguyễn Danh Hùng	Thành viên	7	100 %	

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần Thương Mại Hóc Môn đã tổ chức 02 (hai) cuộc họp vào ngày 08/03, 30/08 và lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị Công ty bằng văn bản chốt vào các ngày 12/02, 23/04, 04/06, 17/07, 03/12 từ đó đã ban hành các nghị quyết/quyết định với các nội dung sau:

STT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐQT	12/02/2018	- Thống nhất việc chốt danh sách tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. - Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định và lập các thủ tục về xác định thời gian chốt danh sách cổ đông để tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
02	Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐQT	08/3/2018	- Thông qua Báo cáo tài chính 2017 (trước và sau hợp nhất) đã được Công ty TNHH Tư vấn và Kiểm toán Chuẩn Việt kiểm toán. - Thống nhất thông qua chương trình và nội dung các văn kiện trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. - Hội đồng quản trị ủy quyền toàn bộ cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty tiếp tục hoàn chỉnh các tài liệu và quyết định

STT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
			các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. - Hội đồng quản trị ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao của Chủ tịch Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn.
03	Quyết định số 20/HTC-HĐQT-QĐ	15/3/2018	- Quyết định về thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 + Thời gian tổ chức: Lúc 08 giờ 30, Thứ năm ngày 12 tháng 04 năm 2018. + Địa điểm tổ chức: Hội trường Nhà hàng Hương Cau (Số 3/27 Quốc lộ 22, Thị trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TP.HCM).
04	Nghị quyết số 40/2018/NQ-HĐQT	23/04/2018	- Thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 cho các pháp nhân trong hệ thống Công ty. - Thống nhất chi trả cổ tức Đợt III (Đợt cuối) năm 2017. + Tỷ lệ thanh toán: 2%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 200 đồng). + Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty xác định thời gian của ngày đăng ký cuối cùng và thời gian thanh toán, đồng thời thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan để chi trả cổ tức cho cổ đông. - Thống nhất thông qua phương án khen thưởng năm 2017 cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký công ty theo tờ trình số 37/HTC-CTHĐQT ngày 17/04/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị. - Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến các nội dung nêu trên.
05	Quyết định số 41/QĐ-HĐQT	23/04/2018	- Quyết định về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt Đợt III (Đợt cuối) năm 2017. + Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 14 tháng 05 năm 2018. + Tỷ lệ thanh toán: 2%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 200 đồng)

STT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
			- Thời gian thanh toán: Ngày 29 tháng 05 năm 2018.
06	Nghị quyết số 52/2018/NQ-HĐQT	04/06/2018	- Thống nhất thông qua chủ trương và phương án giá nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện Dự án xây dựng mới trụ sở chính của Công ty như đã nêu tại Tờ trình số 48/HTC-TTr ngày 28/5/2018 của Tổng giám đốc và Tờ trình số 49/HTC-CTHĐQT ngày 28/5/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị. - Hội đồng quản trị ủy quyền toàn bộ cho Tổng giám đốc (người đại diện theo pháp luật của Công ty) thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý có liên quan đến việc nhận chuyển nhượng thửa đất nêu trên và tiếp tục thực hiện các công tác tiếp theo để hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng mới trụ sở chính của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.
07	Nghị quyết số 58/2018/NQ-HĐQT	17/07/2018	-Thống nhất chi trả tạm ứng cổ tức Đợt I năm 2018 như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 03 tháng 08 năm 2018 + Tỷ lệ thanh toán: 3%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 300 đồng) + Thời gian thanh toán: Ngày 21 tháng 08 năm 2018 -Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty (Người đại diện theo pháp luật) thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan để chi trả cổ tức cho cổ đông.
08	Nghị quyết số 73/2018/NQ-HĐQT	30/08/2018	-Thông qua Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2018 trước và sau hợp nhất đã được đơn vị kiểm toán độc lập soát xét theo quy định. -Thống nhất giảm quy mô đầu tư kinh doanh chứng khoán -Thống nhất chủ trương mở rộng mạng lưới kinh doanh bán lẻ xăng dầu, giao Tổng giám đốc chỉ đạo lập phương án cụ thể trình Hội đồng quản trị thông qua.

STT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung
09	Nghị quyết số 81/2018/NQ-HĐQT	03/12/2018	- Thống nhất chi trả tạm ứng cổ tức Đợt II năm 2018 như sau: + Ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 19 tháng 12 năm 2018. + Tỷ lệ thanh toán: 3%/cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận được 300 đồng). + Thời gian thanh toán: Ngày 10 tháng 01 năm 2019. - Thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty (Người đại diện pháp luật) thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan để chi trả cổ tức cho cổ đông.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.

Các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành đã tham gia tất cả các buổi họp, cùng tập thể Hội đồng quản trị bàn bạc, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, đồng thời theo dõi và giám sát công tác quản lý của Ban Tổng giám đốc.

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Như đã nêu tại mục b, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và mọi chủ trương đều được thông qua tập thể Hội đồng quản trị, dưới sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát.

g. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Trong năm không phát sinh.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

1. Ông LÊ VĂN TÈO

- Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ và nơi công tác hiện nay: Phó trưởng phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): Sở hữu cá nhân 38.500 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,35%

- Số cổ phần của những người liên quan: Anh: Lê Văn Minh, nắm giữ 7.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,068%

2. Ông TRẦN CÔNG TÂM

- Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ và nơi công tác hiện nay: Phó trưởng phòng Kế toán Tài chính Công ty Xăng dầu khu vực II.

- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): Sở hữu cá nhân 8.930 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,081%

- Số cổ phần của những người liên quan: Không có

3. Bà LẠI THỊ THANH PHƯƠNG - Thành viên Ban Kiểm soát

- Chức vụ và nơi công tác hiện nay: Phó Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ - Tổng Công ty Bến Thành.

- Chức danh thành viên Hội đồng quản trị tại các Công ty khác:

+ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sài Gòn Đà Lạt;

+ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành;

- Số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu có quyền biểu quyết do Công ty phát hành (xác định đến ngày 19/12/2018): 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00 %

- Số cổ phần của những người liên quan: Không có

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2018, với sự hỗ trợ tích cực và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn theo quy định; có sự đồng thuận cao trong các đánh giá, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Các công tác chủ yếu Ban Kiểm soát đã thực hiện trong suốt năm qua như sau:

b.1. Thực hiện chức năng giám sát :

Ban Kiểm soát bên cạnh việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng nghiệp vụ, còn tiến hành việc giám sát hoạt động của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn. Ban kiểm soát đã làm việc nghiêm túc, trung thực, khách quan, có những ý kiến tư vấn, kiến nghị phù hợp với chính sách chế độ liên quan và tình hình thực tế, qua đó giúp Công ty thực hiện tốt yêu cầu trong việc quản lý và sử dụng vốn, mang lại hiệu quả cho Công ty.

b.2. Công tác kiểm soát nội bộ :

1. Kiểm soát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, các nghị quyết của HĐQT và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD.

2. Kiểm tra xem xét các mẫu biểu báo cáo tài chính và độ chính xác của các số liệu ghi trên báo biểu báo cáo do phòng Kế toán Công ty và đơn vị thành viên lập.

3. Kiểm tra, thẩm định việc báo cáo định kỳ và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của Bộ Tài Chính.

4. Xem xét việc lập chứng từ kế toán, hạch toán kế toán, kịp thời theo chuẩn mực kế toán hiện hành.

5. Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có kiến nghị với Ban Tổng giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm.

Ngoài công tác kiểm toán nội bộ, Trưởng Ban Kiểm soát cũng trực tiếp tham gia các cuộc họp thường kỳ trong tháng của Ban Tổng giám đốc và công tác kiểm kê định kỳ hàng quý, năm của Công ty

b.3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát :

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát có các phiên họp/làm việc như sau :

STT	Ngày họp / kiểm tra	Nội dung /địa điểm
01	08 giờ 30 ngày 31/01/2018	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý 4 Năm 2017 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
02	08 giờ 30 ngày 31/01/2018	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý 4 Năm 2017 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn
03	08 giờ 30 ngày 12/04/2018	Ban Kiểm soát tham dự Đại hội đồng cổ Đông Thường niên 2018 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
04	08 giờ 30 ngày 17/05/2018	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý I Năm 2018 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn
05	13 giờ 30 ngày 17/05/2018	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý 1 Năm 2018 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
06	08 giờ 30 ngày 17/08/2018	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý II Năm 2018 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
07	13 giờ 30 Ngày 17/08/2018	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý II Năm 2018 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn
08	04 giờ 30 ngày 17/08/2018	Họp đánh giá quá trình hoạt động Ban Kiểm soát 06 tháng Năm 2018, tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
09	08 giờ 30 ngày 08/11/2018	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý III Năm 2018 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn
10	13 giờ 30 ngày 08/11/2018	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý III Năm 2018 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
11	08 giờ 30 ngày 25/01/2019	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý IV Năm 2018 Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn
12	13 giờ 30 ngày 25/01/2019	Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý IV Năm 2018 tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
13	04 giờ 30 ngày 25/01/2019	Họp đánh giá quá trình hoạt động Ban Kiểm soát Năm 2018, tại Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

b.4. Công tác kiểm soát nội bộ :

- Ban Kiểm soát nhận thù lao trong năm đúng với mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông năm thường niên thông qua.
- Trong năm Ban kiểm soát và các thành viên ngoài thù lao ra không sử dụng chi phí nào để hoạt động.

b.5. Kết quả thẩm định của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2018:**- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (hợp nhất) năm 2018**

Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2018 mà Hội Đồng quản trị và Tổng giám đốc trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên, cũng như thống nhất báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) thực hiện.

*** Đánh giá của Ban Kiểm soát:**

+ *Hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn:*

Năm 2018, hoạt động kinh doanh xăng dầu, hoạt động chính của Công ty, còn gặp khó khăn do tình hình giá cả xăng dầu thường xuyên thay đổi; (giá xăng tăng 08 lần, giảm 07 lần, giá dầu D.O tăng 11 lần, giảm 08 lần), thù lao bán hàng không ổn định. Trong điều kiện đó, Hội Đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã có dự báo chính xác tình hình, đề ra phương hướng kinh doanh phù hợp, thực hiện đẩy mạnh hoạt động liên kết bán buôn, tăng dự trữ nguồn cho kinh doanh bán lẻ khi thị trường thuận lợi. Qua đó đã nâng cao hiệu quả kinh doanh xăng dầu và bù đắp một phần cho những hoạt động khác.

Các hoạt động kinh doanh khác như: kinh doanh bất động sản; góp vốn tại Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn, kinh doanh chứng khoán, kinh doanh nhà hàng Hương Cau... hiệu quả không cao hoặc chưa có hiệu quả.

+ *Hoạt động của Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn:*

Công ty tiếp tục quản lý và khai thác kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn đi vào nền nếp và có hướng phát triển rất tốt, đạt doanh thu và hiệu quả cao so với kế hoạch đề ra và tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước. Qua đó góp phần quan trọng vào thành công chung của Công ty.

+ *Thống nhất nhận định hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 là:*

Công ty đã vượt qua được khó khăn trở ngại, giữ vững hiệu quả hoạt động chung, đảm bảo các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đề ra, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động và thu nhập cho cổ đông.

Kết quả kinh doanh (Theo báo cáo hợp nhất), đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch và tạm chia cổ tức theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đề ra.

b.6. Nhận xét, đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc:**- Đối với Hội đồng quản trị:**

Đã quản lý, chỉ đạo hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra cụ thể như sau:

+ Chỉ đạo việc phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017 theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

+ Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đạt hiệu quả cao, doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

+ Chỉ đạo công bố thông tin kịp thời và đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

+ Chỉ đạo công tác đầu tư vào Dự án khu nhà ở 5 heta tại Xuân Thới Đông. Công ty đã tiếp tục thực hiện và hoàn thành các thủ tục pháp lý để đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật và đã được cấp giấy phép xây dựng.

+ Vốn góp của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn tại Công ty Cổ phần Chế biến thực phẩm Hóc Môn tăng lên 52 tỷ, chiếm tỷ lệ 35% (vốn điều lệ là 150 tỷ đồng). Đưa hệ thống dây chuyền công nghiệp giết mổ gia súc vào vận hành.

- Đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc:

Đã thực hiện đúng theo các qui định pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

*** Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (Hợp nhất) năm 2018:**

- Tổng thu nhập thực hiện được 2.457,515 tỷ đồng đạt 147,96% so với kế hoạch và đạt 148,81% so với thực hiện năm trước.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện được 52,255 tỷ đồng đạt 113,51% so với kế hoạch và đạt 112,53% so với thực hiện năm trước.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện được 40,853 tỷ đồng đạt 110,93% so với kế hoạch và đạt 110,74% so với thực hiện năm trước.

*** Công tác kế toán:**

- Việc tính toán ghi chép các số liệu trong báo cáo phản ánh trung thực đúng chế độ, nguyên tắc, sử dụng, luân chuyển, lưu trữ bảo quản, bảo đảm tính hợp pháp, hợp lệ của chứng từ.

- Công tác ký kết hợp đồng xây dựng, chi phí đầu tư vào các dự án được hạch toán theo đúng qui định và dự toán được phê duyệt.

- Nhìn chung số liệu trên báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2018 của Công ty, đảm bảo tính thận trọng và hiệu quả trong kinh doanh.

- Kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định của pháp luật có liên quan.

*** Thực hiện chế độ kiểm toán:**

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn thực hiện nghiêm chỉnh chế độ kiểm toán / soát xét Báo cáo tài chính năm và bán niên theo quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát đã thống nhất việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập và các kết luận của biên bản kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) công bố.

b.7. Sự phối hợp làm việc giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban của Công ty

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban cung cấp đầy đủ thông tin và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện chức năng của mình.

- Kết quả kiểm tra giám sát quý, 06 tháng, năm được Ban Kiểm soát thông báo đầy đủ kịp thời tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

① Thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty

TT	Họ tên	Chức vụ	Thù lao, thưởng và các khoản lợi ích (đồng)		
			Thù lao	Thưởng ⁽¹⁾	Cộng
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		708.000.000	527.588.522	1.235.588.522
1	LÊ VĂN MỸ	Chủ tịch	120.000.000	85.692.970	205.692.970
2	NGUYỄN NGỌC THẢO	Phó Chủ tịch	108.000.000	79.123.672	187.123.672
3	TÔ VĂN LIÊM	Thành viên	96.000.000	72.554.376	168.554.376
4	NGUYỄN DANH HÙNG	Thành viên	96.000.000	55.036.251	151.036.251
5	KIỀU CÔNG TÂM	Thành viên	96.000.000	72.554.376	168.554.376
6	BÙI TUẤN NGỌC	Thành viên	96.000.000	55.036.251	151.036.251
7	HOÀNG TÂM HÒA	Thành viên	96.000.000	72.554.376	168.554.376
8	ĐẶNG DUY QUÂN	Nguyên Thành viên	0	17.518.125	17.518.125
9	LÊ THỊ MỘNG DIỆP	Nguyên Thành viên	0	17.518.125	17.518.125
II	BAN KIỂM SOÁT		264.000.000	153.108.756	417.108.756
11	LÊ VĂN TÈO	Trưởng ban	96.000.000	55.415.786	151.415.786
12	LẠI THỊ THANH PHƯƠNG	Thành viên	84.000.000	37.897.657	121.897.657
13	TRẦN CÔNG TÂM	Thành viên	84.000.000	48.846.485	132.846.485
14	LÊ MINH PHÚ	Nguyên Thành viên		10.948.828	10.948.828
III	THƯ KÝ CÔNG TY		48.000.000	14.569.297	62.569.297
15	NGUYỄN T. THANH TUYỀN	Thư ký	48.000.000	14.569.297	62.569.297
	CỘNG		1.020.000.000	695.266.575	1.715.266.575

Ghi chú : ⁽¹⁾ Tiền thưởng: Thù lao theo hiệu quả kinh doanh năm 2017

② Thù lao, tiền thưởng của Ban Tổng giám đốc Công ty:

TT	Họ tên	Chức vụ	Lương, thưởng và các khoản lợi ích (đồng)		
			Lương	Thưởng	Cộng
1	LÊ VĂN MỸ	Tổng Giám đốc	625.926.578	155.803.388	781.729.966
2	NGUYỄN NGỌC THẢO	Phó Tổng Giám đốc	474.540.491	139.875.419	614.415.910
3	TÔ VĂN LIÊM (*)	Phó Tổng Giám đốc	259.060.000	71.077.000	330.137.000
4	KIỀU CÔNG TÂM	Phó Tổng Giám đốc	414.794.536	122.107.463	536.901.999
5	BÙI QUỐC HUY	Phó Tổng Giám đốc	387.599.535	114.168.586	501.768.121
6	NGUYỄN TIẾN DŨNG	Phó Tổng Giám đốc	566.776.101	26.750.000	593.526.101
7	PHAN THỊ HỒNG PHÚC	Kế toán trưởng	336.722.258	99.363.961	436.086.219
	CỘNG		3.065.419.499	729.145.817	3.794.565.316

(*) Bao gồm cả thu nhập từ Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Hóc Môn.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát có thực hiện giao dịch cổ phiếu trong năm 2018 như sau:

1. Ông Lê Văn Mỹ - chức vụ Chủ tịch HĐQT - là cổ đông nội bộ:

Báo cáo của cổ đông		Số lượng cổ phiếu sở hữu				Ghi chú
Ngày	Số	Trước khi giao dịch	Đã mua	Đã bán	Sau khi giao dịch	
01/04/2018		908.540	165.700	0	1.074.240	Giao dịch cổ phiếu HTC trên thị trường chứng khoán
21/09/2018		1.074.240	20.000	0	1.094.240	Giao dịch cổ phiếu HTC trên thị trường chứng khoán
Cộng		908.540	185.700	0	1.094.240	

2. Ông Lê Phan Trung Hiếu - Con ông Lê Văn Mỹ - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc - là người có liên quan:

Báo cáo của cổ đông		Số lượng cổ phiếu sở hữu				Ghi chú
Ngày	Số	Trước khi giao dịch	Đã mua	Đã bán	Sau khi giao dịch	
26/02/2018		0	100.000	0	100.000	Giao dịch cổ phiếu HTC trên thị trường chứng khoán
Cộng		0	100.000	0	100.000	

Ngoài cổ đông nội bộ và người có liên quan nêu trên, trong năm Công ty không nhận được báo cáo của các đối tượng là: các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, các thành viên Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên về việc giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (Mã chứng khoán: HTC).

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Công ty Xăng dầu khu vực II – TNHH Một thành viên là một trong những nhà cung cấp chủ yếu nguồn hàng xăng dầu cho Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn, đồng thời là cổ đông nắm giữ 9,545% tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn.

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn hiện có giao dịch mua bán xăng dầu với Công ty Xăng dầu khu vực II – TNHH MTV theo Hợp đồng mua bán xăng dầu số 01701200/TNPP-2017 ngày 30/12/2016 (có hiệu lực hợp đồng từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/03/2020).

Trong năm 2018, hai bên đã thực hiện giao dịch mua bán xăng dầu như sau:

TT	Mặt hàng	Số lượng (lít)	Thành tiền chưa thuế (đồng)	Thành tiền thanh toán (đồng)
1	Dầu K.O	210.000	2.832.662.000	3.115.928.200
	Cộng	210.000	2.832.662.000	3.115.928.200

Ngoài ra, trong năm 2018 Công ty không có giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong thời gian qua với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Để tăng cường minh bạch và nâng cao chất lượng hoạt động, Công ty đã điều chỉnh, bổ sung Quy chế quản trị Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Thông tư của Bộ Tài Chính quy định về quản trị công ty đối với công ty đại chúng; và các quy định về quản trị được tuân thủ thực hiện từ lãnh đạo cấp cao đến nhân viên tại Công ty.

Tuy nhiên, công tác quản trị công ty cần được chuẩn hóa cụ thể hơn nữa để các nhà đầu tư chiến lược lâu dài, sẽ dựa trên nền tảng hiệu quả của bộ máy quản trị Công ty để đánh giá tiềm năng phát triển của Công ty, ngoài kết quả kinh doanh đã được công bố. Đồng thời, cần tăng cường hơn nữa vai trò và trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị không điều hành để đảm bảo tính cân bằng về quyền lực và tính độc lập của Hội đồng quản trị.

*

* *

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)
 Công ty thành viên của JPA International
 Địa chỉ đăng ký: 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, Tp.HCM
 Trụ sở văn phòng: 156-158 Phố Quang, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp.HCM
 Tel: +84 (28) 3999 00 91~97 Fax: +84 (28) 3999 00 90
 Email: contact@vietvalues.com Website: www.vietvalues.com



Số: 2051/19/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
 CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HỌC MÔN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Thương mại Học Môn (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và Công ty con là Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh Chợ Đầu mối Nông sản Thực phẩm Học Môn (sau đây gọi tắt là “Tập đoàn”), được lập ngày 07 tháng 3 năm 2019 (từ trang 09 đến trang 60), bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban điều hành

Ban điều hành Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

*Báo cáo kiểm toán (tiếp theo)***VIETVALUES****Ý kiến của kiểm toán viên**

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2019.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES)



Đỗ Thị Hương – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán số 0967-2018-071-1
Chữ ký được ủy quyền



Nguyễn Thị Ngọc Nga - Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán số 0351-2018-071-1

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu **VIETVALUES**.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**a. Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán sau hợp nhất**

Báo cáo tài chính năm 2018 (sau khi hợp nhất) của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn bao gồm:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo Kiểm toán;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Được trình bày kèm theo cùng với Báo cáo thường niên năm 2018 này.

Đồng thời, được công bố trên trang tin điện tử (website) của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn theo địa chỉ <http://www.hotraco.com.vn>, mục "**Báo cáo tài chính**".

b. Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán trước hợp nhất

Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2018 (trước khi hợp nhất) của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn bao gồm:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo Kiểm toán;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Được trình bày kèm theo cùng với Báo cáo thường niên năm 2018 này.

Đồng thời, được công bố trên trang tin điện tử (website) của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn theo địa chỉ <http://www.hotraco.com.vn>, mục "**Báo cáo tài chính**".

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Văn Mỹ